

DÂY CÀM

Henri Vernes

THÁNH GIÁ

BĂNG CHÌ

TIỂU THUYẾT KỖ



XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

DAY CAY

Henri Vernes

THÁNH GIÁ

B A N G C H I

TIỂU THUYẾT



SHALATI PUBLISHING AN NHUẬN ĐẠO

Bảy Cây Thánh Giá Bằng Chì

Henri Vernes

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

<u>Chương 1</u>
<u>Chương 2</u>
<u>Chương 3</u>
<u>Chương 4</u>
<u>Chương 5</u>
<u>Chương 6</u>
<u>Chương 7</u>
<u>Chương 8</u>
<u>Chương 9</u>
<u>Chương 10</u>
<u>Chương 11</u>
<u>Chương 12</u>
<u>Chương Kết</u>

Chương 1

Thưa thiếu tá, nơi này nhiều trộm cướp quá! Nếu chúng ta không mau ra khỏi chốn nguyên rủa này thì mỗi người còn phải hứng ba nhát dao găm vào lưng nữa. Thỉnh thoảng tôi vẫn phải sờ lên gáy và ngạc nhiên là sao tôi vẫn còn nguyên vẹn.

Đó là một anh chàng to lớn vạm vỡ như khi đốt, mái tóc hung đỏ nói với người bạn tóc rậm đen có nét mặt cương nghị nghiêm khắc và đáng đi quả cảm.

Anh này bật cười:

- Ai dám cà khía với cậu hả Bill? Trong chỗ sáng tối lơ mờ trông cậu giống như một quả núi, di chuyển chẳng kém gì một xe ủi đất.

- Úi dà! Bill đáp. Ông bạn cứ diều cọt thân hình đồ sộ của tôi nhưng ông nên biết rằng một ngày gần đây già yếu họ đều rút chúng ta xuống hố của địa ngục.

Bob Morance tiếp lời:

- Cần nói thêm bên cạnh cái hố khổng lồ, trên bếp nhỏ lửa người ta quay rán những kẻ nghiện rượuWhisky!

Anh chàng to lớn không hài lòng với câu châm biếm ấy, nói:

- Thưa thiếu tá, ông rất nhầm khi đổ tiếng xấu cho những người nghiện rượuWhisky nhất là những người ở Tô Cách Lan (Escose) như tôi đây. Khi một người say rượuWhisky thì cũng giống như người pháp say sưa hát quốc ca La Marseillaise.

- Thôi xin anh đừng chấp. Từ khi kết bạn chúng ta... Và thôi xin anh đừng gọi tôi là thiếu tá nữa. Bây giờ tôi ở ngành dân sự, không ở ngành quân sự. Tôi đã từ già không quân và không còn chỉ huy gì nữa hiểu không?

- Rõ, thưa thiếu tá!

Hai người bật cười. Tiếng cười lạnh lạnh làm cho những tờ giấy quảng cáo dán ở trên tường rơi lả tả xuống phố. Gọi là đường phố nhưng thật ra đường này khúc khuỷu quanh co không lát đá. Hai bên đường là một dãy nhà nửa Âu nửa Á, tường loang lổ, mùi nước cống rãnh xông lên nồng nặc.

Buổi chiều, Bob Morance rủ người bạn chí thiết là Bill Ballantine cùng đi đến các phố Trung Quốc ở Singapor, đến các người bán đồ cổ và đồ cũ. Những cửa hàng này rất nhiều ở mọi thành phố lớn viên đông. Hai người có yd định tìm mua vài vật quý hiếm như tượng đồng cũ Tây Tạng, nữ thần nửa người nửa cá, búa đời xưa, đồ gốm quý... để thỏa mãn thú say mê sưu tập.

Mất cả buổi chiều lại phải đi xa mà chẳng có kết quả. Trời tối ập đến, hai người đến khu phố "Cửa cá nhám". Đó là một khu phố bẩn thỉu, đường phố khúc khuỷu mùi hôi thối bốc lên nồng nặc. Con đường này dẫn đến những vũng làm chỗ đậu cho những thuyền bè mục nát như một phố nổi. Một vài chỗ lại thông với những ngõ ngách là chỗ tập trung của những kẻ đầu trộm đuôi cướp, buôn bán gian lậu, giết người chỉ vì một vài đồng bạc. Tối đến ở khu phố này nhà nào nhà nấy đóng cửa im ỉm, người trở thành bóng, bóng trở thành ma.

mặc dù Bill đã thốt ra những lời nói dao động nhưng cả hai người đều không tỏ ra sợ sệt vì hai

anh đã quen với cuộc sống sóng gió và hiểm nguy cũng như bao nhiêu người đã quen với giày dép của họ.

Bill tắc lưỡi:

- Muốn nói thế nào thì nói chứ chúng mình đã đi mỗi chân mà chẳng thấy bóng một chiếc xe kéo nào. Khát quá! Không biết có hàng quán nào không.

- Có thể! Nhưng anh có thể giải khát bằng rượu được không?

Bill nhún vai la lên:

- Rượu cũng được, tôi đang khát. Nếu dạ dày không được tưới bằng thứ nước gì đó nó sẽ nứt ra như da bọc trống không được thấm dầu.

Trong khi nói hai anh lại tiếp tục đi. Gần đến một ngõ cụt bên tay phải hai người nghe thấy tiếng nhạc xen lẫn tiếng cười nói vọng ra.

Bill chạy vọt vào ngõ, thấy một gian nhà khá rộng. Cửa sổ không lắp kính, thay vào đó bằng giấy phết dầu nhòn hắt ra ánh đèn vàng vọt bên trong. Tiếng nhạc, tiếng cười nói ồn ào cũng ở gian nhà này phát ra. anh đi ra gọi bạn:

- Quán cà phê, vào đi thôi!

Morance đáp:

- Tôi đã nói là không có cà phê mà, chỉ có rượu loại xoàng, may ra mới có Whisky. Tôi dám cuộc với anh như thế.

Hai người đến gần thấy đó chỉ là một quán rượu tồi tàn, dơ bẩn. Tường lở nhiều mảng rơi xuống, những phần còn lại nhiều mảng ám khói đen như hắc ín.

Bill lấy tay đẩy cánh cửa cong queo, sơn loang lổ rồi đi vào bên trong. Gian nhà khá rộng nhưng thấp. Nhờ có vài chiếc đèn dầu soi sáng nên trông thấy trên tường có nhiều bồ hóng đen bụi bám đầy. Gian này kê mười hai chiếc bàn. Ghế đẩu, ghế dài nhiều nhưng phần lớn khập khiễng, chân ghế có nhiều cái long gẫy. Có nhiều hòm cũ đóng mộc lâu ngày không sơn, không màu sắc kê sát nhau tạo thành chỗ bán rượu lẻ.

Sau quầy bán rượu, ngồi chễm chệ một chú lai TRung Quốc - Mã Lai người béo phệ.

Khách hàng, một nửa là người Trung Quốc, họ mặc quần áo tả tơi ngồi quây quanh những bát ăn cơm. Họ ăn tưởng chừng là bữa cơm cuối cùng của đời họ. Trong một góc ở chiếc bàn cách biệt có hai người da trắng Châu âu ngồi. Có thể đoán họ là những thủy thủ vì một người có vóc dáng cao to ngang mặc áo dạ ngắn của thủy thủ, trên áo có nhiều khuy đồng nhưng một số mất, đội mũ cát kết gắn huy hiệu sĩ quan. Người kia thì cao như cây sào trông giống như một con sếu vườn. Cả hai đều có nét mặt của tử thần.

Mặc dù đang cơn khát, trong khung cảnh này Bill không nhịn được cau có la lên:

- Thế mà trưng biển quảng cáo bên ngoài. Sạch sẽ lịch sự như khách sạn cao cấp. Biết thế này thì nghe lời ông thiếu tá cho xong.

Bob Morance nhún vai trả lời:

-Thôi đừng nào chúng ta cũng đã vào đây rồi!

Hai người đảo mắt tìm được một cái bàn còn trống và đi đến ngồi trước bàn đó. Một lát anh béo phệ đi đến như làn sóng mỡ, nghiêng bên nọ, ngả bên kia, mĩ mắt húp híp không nhìn thấy rõ con người, khề miệng nở một nụ cười rồi nghiêng mình hỏi một câu tiếng anh, giọng như trẻ con:

- Thưa quý khách tôn kính, muốn Hi hầu quý khách thứ gì?

- Whisky loại hảo hạng! Bill nói

Hi lắc đầu lia lịa làm đôi má béo phì của hấn rung rinh:

- Không có Whisky, chỉ có rượu. Rượu hảo hạng ở Singapor.

Không đợi câu trả lời của hai người, anh chàng tạp chủng quay về chỗ quầy bán rượu.

- Tớ biết trước là làm gì có rượu Whisky ở đây. Bill nói

Bob Morance cười rộ:

- Bây giờ còn phàn nàn gì nữa. Người ta đã nó tới rượu hảo hạng ở Singapore mà.

Bob sẽ không biểu lộ thái độ vui vẻ nếu anh ta nhìn thấy thủ đoạn xảo trá của hai thủy thủ khi Bob và bạn anh quay về bàn.

Anh cao kều kéo tay người bạn to ngnang đội mũ cát kết đưa mắt về phía Bob và Bill nói nhỏ:

- Hai gã kia được việc cho chúng ta đấy, thưa đại úy.

- Tôi cũng nghĩ thế, Farley ạ!

Farley vừa nói vừa cau mặt:

- Quá vạm vỡ thì khó trị đấy!

- Làm như không có cách khắc phục những kẻ cứng đầu à?

Với điệu bộ ồng ẹo như con gái, gã béo phệ Hi để hai cốc rượu đầy trước mặt Bob và Bill:

Thưa quý khách tôn kính, rượu đã đem đến bàn hầu các ngài!

Bill cầm lấy một cốc, giơ lên ánh sáng quan sát một cách khả nghi, thấy cốc rượu trong như nước lã. Hi nói để khuyến khích:

- Quý khách tôn kính đừng sợ. Đó thật là thứ rượu hảo hạng ở Singapore.

- Thôi được, tin ở anh!

Bill đưa cốc lên miệng uống một hớp. Rượu chưa xuống khỏi cổ họng, anh đã vội nhổ toẹt xuống sàn như nuốt phải cục than hồng. Mặt đỏ bừng, Bill ho rũ rượi như bị gà cắt cổ, quay về phía Hi anh la lên:

- Là rượu hảo hạng đấy hả? Chà rượu ở Singapore. Anh lừa và khinh thường chúng tôi!... Đây là

cồn để đốt, để đun ... Anh đầu độc chúng tôi à?

Hi lui lại vài bước như tránh sự tức giận của anh chàng to lớn người xứ Tô Cách Lan rồi nói:

- Không phải cồn đốt! Không phải cồn đốt! Là rượu hảo hạng ở Singapore đấy. Hi bán hàng lương thiện mà!

Bill tiến đến gần anh chàng Hi tạp chủng. Anh này liệu thế tìm một chỗ ẩn nấp tạm thời là quầy bán rượu lẻ gần những hòm gỗ xếp liền nhau.

Không đuổi theo Hi nữa, Bill quay lại nói với Bob Morance:

- Thiếu tá chớ uống thứ rượu pha tạp tầm bậy này

- Yên tâm Bill! Bob chỉ vào cốc rượu còn nguyên vẹn vừa cười vừa nói:

- Tớ muốn để cậu làm một cuộc thí nghiệm. Tớ biết không ai sánh bằng cậu về các loại đồ uống có chất rượu mà và tớ...

Một tiếng nói cắt đứt câu của Bob vang lên từ bàn phía hai người thủy thủ:

- Các ngài không phải là những quý phái đầu tiên đã uống thứ nước làm vỡ ngực của tên đầu độc Hi kia!

Người có vóc dáng to ngang - Đại úy Zoltan bước tới đứng trước bàn của Bob và 5Bill. Lúc ngồi, đại úy có khổ người vạm vỡ như một người khổng lồ, nhưng lúc đứng lên thì mất cân đối do vai rộng quá khổ nên trở thành kỳ dị.

- Vừa rồi tôi thấy các ngài gọi rượuWhisky, nếu tôi có thể tiếp rượu mời các ngài...

Vừa nói anh ta vừa lôi trong áo thủy thủ một chiếc bình bằng kim loại rồi vừa vặn nút bình vừa nói:

- Cha tôi là người dân xứ Tô Cách Lan và khi du ngoạn bao giờ tôi cũng mang theo rượuWhisky.

Trong khi anh ta thuyết trình thì Bob chăm chú nhìn Zoltan. Anh ta có màu da xanh xám, mắt đen, bộ râu nhọn đen kịt như cánh con quạ. Bob nghĩ thầm: Nếu cha anh ta là người dân xứ Tô Cách Lan thì mình chỉ là một cô gái nhảy dầy.

Bill cũng nhận xét tương tự nhưng anh ta chỉ chăm chú đến cái bình.

- RượuWhisky à? Anh la lên. Có thật rượuWhisky ở trong bình không?

- Loại hảo hạng! Zoltan trả lời. Có muốn uống không?

Bill giật nảy người tưởng là câu hỏi: có muốn lên thiên đàng không? Zoltan rót rượu vào chiếc cốc trống không rồi đặt trước mặt Bill, đoạn quay lại hỏi Bob Morance:

- Ông cũng muốn uống phải không. Tôi giả thiết như thế.

Bob lắc đầu:

- Nhưng rượu và tôi...

Zoltan ngoắc tay như phản đối cách từ chối khéo ấy:

- Một cốcWhisky hảo hạng, đừng nên từ chối bao giờ. Và nói để các ngài biết, đại úy Zoltan này không thích bị người ta từ chối.

Bob Morance lúc ấy mới quan sát kỹ bộ mặt của đại úy thì thấy có nhiều nét tục tằn, bộ râu lâu ngày không cạo, đôi mắt nhìn gian xảo, trong miệng có nhiều răng màu vàng đã sút mẻ. Với tầm vóc to lớn, đại úy là địch thủ đáng gờm nhưng Bob không muốn gây sự lôi thôi vì một cốc rượu nhỏ:

- Nếu ông cố nài, tôi không nỡ từ chối.

Zoltan rót đầy cốcWhisky đưa đến gần Bob nói:

- Ông uống đi! Thật là thứ hảo hạng không phải loại vụn gan ruột đâu.

Morance cầm lấy cốc uống từ từ, còn Bill ở bên cạnh đã uống cạn hết cốc của anh. Bill để cốc lên bàn rồi tặc lưỡi ba bận:

- Ngon tuyệt,Whisky của ông! Uống thứ này tỉnh cả người.

Anh ta lại tặc lưỡi, lắc đầu rồi bấu môi:

- Tiếc thay nó có vị gì hơi đắng đắng!

Đại úy Zoltan chỉ vào cái bình:

- Tại cái bình quý quái bằng kim loại này, người ta bán giá cao. Dưới đáy có một lớp vỏ mỏng bằng đồng.

Bill có vẻ hài lòng cười rồi nói:

- Người ta nói kim loại rất tốt cho sức khỏe, Nói thật, tôi muốn đại úy rót cho tôi thêm một ít rượu này nữa!

Zoltan dốc cái bình không còn lấy một giọt:

- Rất tiếc, chỉ còn duy nhất hai cốc hầu các ngài.

Bill nói với Zoltan bằng một giọng thất vọng:

- Thôi nếu không đủ hai chân thì đi bằng một chân cũng được. Rồi quay lại nói với Morance:

- Chúng ta ra đi chứ?

Bob để cốc rượu xuống bàn. Anh cũng không sành rượuWhisky như bạn nên không thấy mùi vị gì khác lạ khi uống. Anh đứng dậy đi quanh chiếc bàn.

- Thôi đi ra Bill, ước gì bây giờ có xe tawxcxi, xe kéo và một cái giường nằm.

Hai người đi ra cửa. Trước khi bước ra cửa Bill vẫy tay về phía Zoltan rồi nói:

- Cảm ơn đại úy. RượuWhisky ngon tuyệt, thật là rượu tiên!

Chương 2

Một lúc sau khi rời quán rượu nhộp nhúa của Hi, Bob và Bill thấy trong người mệt mỏi, chân tay rã rời không làm sao nhấc chân ra được. Bill đang đi tự dưng đứng lại dựa vào tường:

- Không thể đi được nữa nếu không tìm được cái xe tắc xi hoặc xe kéo nào đưa chúng ta về khách sạn. Tôi đến phải ngủ đứng ở đây vậy!

Morance cũng thấy người muốn quỵ xuống, ngáp trọ cả quai hàm:

- Không bình thường... Không bao giờ tôi lại cảm thấy mệt bã người thế này!...

Khi Morance nói thì Bill ngồi bệt xuống đất lưng dựa vào tường, chà xát hai mi mắt như muốn kéo mắt ra:

- Thiếu tá nói có lý... Không bình thường. Hay là tại rượu Whisky có bỏ thuốc độc?

Morance nói phều phào trong hơi thở:

- Không phải đầu độc mà là thuốc ngủ.

Rồi anh ngã vật mình xuống đất, cảm giác lơ mơ nhìn sang bên cạnh thấy Bill đã nằm nghiêng ngáy như bò rống.

Bill làm sao thế? Thấy đau chỗ nào? Có việc gì không?

Bob có sức chống đỡ khá hơn bạn anh, nhưng dần dần ý chí cũng suy giảm.

Trong đêm hôm tĩnh mịch có tiếng bánh xe bọc kim loại đi lạch cạch trên đường gồ ghề. Rồi từ trong bóng tối nhô ra một chiếc xe kéo, theo sau có ba bóng người. Lúc đầu Bob chưa nhận rõ. Khi xe đến gần chỗ Bill và anh thì anh mới nhận ra được, đó là đại úy Zoltan, anh cao kều Farley. Còn anh to béo đây xe không ai khác là Hi, Một lát Hi để càng xe xuống đất. Zoltan không ngờ Morance chưa mất hết lý trí nên đến gần hai người đang nằm dựa vào tường bất tỉnh, nhìn một lúc bật cười nói với Farley:

- Quá vạm vỡ như anh nói phải không? Chỉ một ít rượu Whisky bỏ thuốc mê mà được việc đấy. Thôi mang chúng đi.

Hi lắc đầu, má phị rung rinh:

- Nguy hiểm!... Hi nói tiếp: Chúng không như những người khác. Chúng là những người tốt, không phải thủy thủ, không trộm cắp. Chúng tự nhiên biệt tích, cảnh sát sẽ tìm chúng!

Những nhận xét của Hi chỉ làm cho Zoltan cười gượng:

- A! Khi cảnh sát biết chúng biệt tích thì chiếc tàu Đài Bắc của chúng ta đã đi xa. Mang chúng đi!

Theo sau tên sếu vườn và Hi, Zoltan đến gần Bill. Anh ta ngậy như người được vào cõi cực lạc. Zoltan nắm chặt tay chân anh chàng to lớn khổng lồ rồi cùng với Hi và tên sếu vườn vác Bill lẳng vào thùng chiếc xe kéo.

Trong khi đó Morance mỗi lúc một mê man nhưng với tinh thần quả cảm, dồn hết tinh thần và sức lực khi tên sếu vườn đến nắm cánh tay anh đứng lên đâm vào bụng nó. Farley kêu lên và ngã vật mình xuống đất. Zoltan và Hi chạy đến cứu. Bob định chống lại nhưng thuốc mê mỗi lúc một ngấm. Anh trông địch thủ như trông qua lớp sương mù. Anh nghĩ thầm: “ Chú trọng đến tên Zoltan nó là đứa nguy hiểm nhất”

Lúc bình thường Morance là một kiện tướng, đánh thắng tất cả những tay sừng sỏ nhưng thuốc mê đã làm anh mất sức lực, mất phản ứng và quả đâm cạnh sườn Zoltan không trúng đích, trái lại cú đâm của Zoltan vào ngực làm anh nghẹt thở. Cùng lúc ấy anh lơ mơ thấy bóng dáng Hi đến gần, nắm chân anh rồi anh ngủ thiếp đi không còn biết gì nữa. Zoltan tiến đến gần Morance lúc đó đã mất hết ý thức, lấy chân đá vào người không thấy anh phản ứng nói:

- Tên này sức dai như chấu. Với rượu tiên của ta như đứa khác đã đưa vào cõi mộng nhưng nó còn sức làm cho thằng sếu vườn Farley chảy máu cam. Khá đấy!

Farnley đứng dậy tay ôm vùng dạ dày, chân định đá vào Bob nhưng Zoltan ngăn lại:

-Thôi, tôi muốn đem hai tên này lên tàu Đài Bắc còn sức khỏe nguyên vẹn. Tôi không muốn có những tên què quặt trên tàu.

Zoltan chỉ vào Bob:

- Đem nó ném vào xe!

Vài phút sau Bob Morance nằm cạnh Bill trên xe và được phủ trên người bằng một tấm vải bạt.

- Bây giờ lên đường! Zoltan nói: - Tôi muốn tàu nhổ neo lúc sáng sớm. Zoltan và anh sếu vườn Farnley bám sau xe nhưng Hi không cho bám theo, lấy tay gạt ra.

- Còn đợi gì nữa? Zoltan gắt hỏi.

- Nguy hiểm lắm, nếu cảnh sát thấy chúng ta với người trong xe thì chúng ta sẽ bị lộ. Hi không muốn đi xa thêm một bước nữa.

Zoltan gắt rồi nói một cách tức giận:

- Tôi trả tiền công cho anh để anh giúp đỡ, cung cấp người cho tôi và đưa lên tàu. Anh phải đi với tôi đến nơi, đến chốn.

Nhưng anh béo phì vẫn lắc đầu:

- Nhưng tên da trắng này ở trong xe như thuốc nổ. Người trên tàu Đài Bắc đã đủ, anh mang theo làm gì nữa. Hi không đi xa nữa. Trả tiền công để Hi đi, còn anh muốn đem theo những tên da trắng này thì anh cứ đi một mình.

Zoltan bỏ còng xe ra nhún vai nói:

- Thôi được rồi, tôi không bắt anh phải đi theo chúng tôi. Tôi sẽ trả cho anh tiền tôi còn thiếu nợ. Như thế này...

Rồi một quả đấm như trời giáng của tên hung bạo đâm vào bụng anh ta. Hi như quả bóng xì hơi, thở hắt ra người gập làm đôi. Zoltan lấy cùi tay đánh mạnh một cái vào chiếc gáy to tướng. Hi ngã quỵ xuống, trán chạm vào đất bất tỉnh, thân hình to lớn đầy mỡ rung rung rên rĩ. Zoltan quay mặt đi rồi cầm một còng xe bảo tên cao kều Farnley:

- Thôi lên đường! Thời gian gấp phải đi nhanh lên nếu chúng ta muốn tàu nhổ neo trước rạng đông.

- Đại úy không nghĩ là nếu chúng ta xử sự hòa nhã với tên béo phì Hi thì...

Zoltan cầu nhậu:

- Hòa nhã với tên chệt không ra gì ấy à. Anh không thấy điệu bộ của tên bán người đó sao? Đã quyết định cho nó giúp ta mang người lên tàu Đài Bắc. Bản giao kèo phải được tôn trọng. Và lại tôi còn nợ hần tiền... hần không có tiền dành dụm.

- Nếu nó tố cáo với cảnh sát?

- Để làm gì? Cho đến bây giờ nó vẫn là đồng lõa với chúng ta và tôi tin rằng nó có nhiều tội phạm pháp không muốn cảnh sát dính mũi vào công việc của nó.

Hai tên đồng phạm ngừng nói, chỉ còn tiếng bánh xe lạch cạch đi trên đường trong đêm tối thanh vắng. Một phút sau Farnley nói tiếp:

- Tôi nghĩ Hi nói có lý! Rồi Farnley hất cằm chỉ vào Morance và Bill nằm sõng sượt dưới tấm vải bạt:

- Chúng sẽ gâu cho ta nhiều chuyện phiền hà. Chúng không phải là những kẻ bụi đời sống lang thang trên bờ biển, người ta sẽ điều tra việc chunhs mất tích. Là những người nước ngoài đại sứ quán của chúng yêu cầu tìm tung tích công dân của họ, cảnh sát sẽ nhảy vào việc này và...

- Lúc ấy tàu của chúng ta đã đi xa. Anh nên biết bất cứ giá nào chúng ta cũng phải bổ sung người và sửa soạn tàu để nhổ neo lúc rạng đông, nếu không chunhs ta nhớ cập bến ở đảo Yeluk- Yeluk. Hai tên kia tình cờ đã đến với chúng ta mà ta không phải mất tiền của để tuyển lựa.

Trong khi nói, hai tên đồng lõa đã kéo cái xe đến một vũng tàu đậu. Ở đó có hàng trăm chiếc thuyền đang biến thành nhà ở cho những người Trung Quốc, Mã Lai nghèo khó không có nơi cư trú trên đất liền. Xe đi quanh vũng rồi lại được kéo đi trên một vùng đất khô mấp mô đến chỗ tàu thủy đậu giữa những tảng đá nhô ra mặt đầm nước mặn thông ra biển. Trong đầm nước mặn có nhiều thuyền lớn, thuyền nhỏ bị vùi lấp trong cát. Có nhiều cánh buồm rách tả tơi trông như những cánh dơi bị gậm nhấm. Có một vài chiếc phóng ngư lôi bị đánh chìm bởi người Nhật lúc chiếm đóng Singapor. Vỏ tàu rỉ, loang lổ chỗ trông như những mắt đàn của tấm ren đăng ten.

Trên mặt nước biển phẳng lặng như mặt nước hồ ánh lên dưới bóng trăng một chiếc tàu đã thả neo có hình dạng nửa thuyền buồm, nửa tàu thủy. Trên tàu không thấy bóng người, không có ánh đèn.

Zoltan và anh sếu vườn kéo cái xe đến trước chỗ tàu thủy đậu thì dừng lại, đặt còng xe xuống đất. Zoltan khom người gọi vọng xuống một chiếc thuyền đã thả neo, đầu neo buộc vào một cọc sắt rỉ gắn vào đá.

- Công có đấy không? Công?

Bóng người trong thuyền thưa: Công có ở đây, thưa đại úy.

Một anh chàng vạm vỡ gốc Châu Á nhảy lên bờ đá. Zoltan vút tấm vải bạt phủ Bob Morance và

Bill vẫn đang trạng thái mê mẩn.

- Đây là hai đứa cuối cùng. Mang chúng lên ngay tàu Đài Bắc và chuẩn bị nhổ neo ngay bây giờ.

Năm phút sau công việc đã làm xong. Trong thuyền ngoài hai người vẫn mê mẩn, còn chở Zoltan, anh cao kều. Anh chàng vạm vỡ người Châu Á cầm mái chèo cho thuyền đi đến đầm nước mặn, len lỏi qua những tàu thuyền bị cát vùi ra đến biển, cặp thuyền sát tàu Đài Bắc.

Trông gần con tàu này khá to. Vỏ tàu và mặt boong nếu nhìn qua làn gỗ có thể đoán nó đã được đóng từ nhiều năm. Mới đầu nó có phải là một chiếc tàu nhỏ ba buồm hay là một chiếc thuyền buồm lớn? Không thể biết được. Qua nhiều năm nó đã biến dạng tùy theo sở thích của chủ nhân. Nay nó đã là một chiếc tàu lai căng tạp chủng. Nguyên thủy nó có nhiều nét Tây Âu nhưng ở phía trước mũi tàu và sau lái đều ảnh hưởng thiết kế của Trung Quốc. Ba cột buồm, những đồ đạc cùng động cơ diesel đẩy tàu đi nhanh có nét châu Âu nhưng đằng trước mũi tàu viết chữ sơn trắng “tàu Đài Bắc”.

Chiếc thuyền sau khi lạng lẽ áp sát vào tàu. Công quăng một chiếc thùng dầu buộc thòng lọng cho mắc vào một cột sắt trên boong rồi treo người lên tàu. Zoltan cũng theo cách ấy leo lên, còn tên cao kều lấy ở trong khoang thuyền một chiếc thùng buộc vào chân tay Bob Morance và Bill để hai tên ở trên tàu kéo lên...

Khi hai người bị cầm tù đã nằm sòng sượt cạnh nhau trên sàn tàu, Zoltan nhìn kỹ có vẻ hải lòng nói:

- Bây giờ đoàn đã đủ người. Cho hai tên này xuống hầm tàu với những đứa khác rồi cho tàu chạy tới Yeluk-Yeluk. Thế nào rồi bấy cây thánh giá bằng chì cũng sẽ vào tay ta.

Giá lúc ấy Zoltan nhìn thấy một người nấp sau một mỏm đá ở chỗ tàu thủy đậu, nhìn tàu Đài Bắc với vẻ căm thù- người đó là Hi- thì Zoltan cũng không quá hớn hởi vui mừng đến như thế.

- Đại úy sơ suất không đấm mạnh hơn... Mỡ là cái khiên, cái mộc. Hi này có tai tốt để nghe khi theo sau đại úy, Hi này biết đại úy theo dấu vết tìm vàng ở hải đảo Yeluk-Yeluk... Công chúa bằng lòng khi biết...

Tên tạp chủng đứng dậy quay gót ra khỏi chỗ ẩn nấp đi trên con con đường gồ ghề vui mừng và hi vọng vào sự trả thù, miệng không ngớt lẩm bẩm: Công chúa hài lòng khi biết... Công chúa hài lòng...

Chương 3

Bob Morance từ từ mở mắt. Anh còn đang trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê. Bóng tối bao trùm quanh anh tiêu tan dần như những bức màn đen lần lượt từ từ kéo lên. Anh thấy một đèn báo hiệu đu đưa trên trần gỗ dát bằng những tấm ván dày, đồng thời còn nghe thấy tiếng ầm ầm của động cơ diesel lúc lắc rung chuyển. Anh nằm dài trên sàn, chỗ này khá rộng nhưng thấp. Anh nhận ra đó là hầm giữa của tàu. Một chục người ủ rũ cũng nằm dài ở đấy. Một số người cựa quậy, còn một số bất động ngủ say.

Morance cố đứng dậy nhưng không được vì tay chân bị trói. Một vị lạ mắc ở cuống họng như vài bữa trước anh đã uống phải. Gần anh có tiếng nói:

- Phải làm gì bây giờ thưa thiếu tá! Hai chúng ta bị trói buộc như đui thịt cừu.

Morance quay người lại thấy Bill nằm gần anh tư thế cũng như anh.

- Phải làm gì bây giờ hả Bill? Nào tôi có biết! Tất cả tôi có thể nói với anh mà không sợ nhầm lẫn là chúng ta đang ở trên một con tàu đi với tốc độ khá nhanh, bằng chứng là tiếng động cơ inh tai của nó.

- Một chiếc tàu. Thế thì chúng ta phải làm thế nào? Nếu tôi không nhầm thì chúng ta đang trên đường đến Singapor.

Chợt nghe Bill nói vậy trí nhớ của Morance được hồi tỉnh:

- Quán rượu của Hi... Zoltan...

Bill la lên:

- Chúng ta bị thuốc mê!

- Không còn nghi ngờ gì nữa, nhưng để làm gì?

- Nhưng tôi nhớ là chúng ta không có tiền trong người. Nếu thực sự chúng muốn cướp của thì chúng đã bỏ chúng ta chết đuối ở một ngách vắng vẻ nào đó trên bờ. Ý kiến ấy của anh không giải thích nổi sự có mặt chúng ta trên chiếc tàu này.

- Thưa thiếu tá, nói có lý. Hay là chúng bắt chúng ta làm con tin đòi tiền chuộc? Có thể lắm!

Morance đứng một lúc lâu suy nghĩ rồi nói:

- Cứ để xem đại úy Zoltan là người thế nào. Tại sao hắn lại bỏ thuốc mê vào rượuWhisky cho chúng mình, để làm gì...

Bill cầu nhàu:

- Thật là một việc làm sành sỏi nhà nghề, nhưng tại sao phải đặt câu đố khó trả lời lúc này. Điều cần thiết là chúng ta phải được tự do.

- Chúng ta thực hiện việc đó chóng thôi! Bob nói và vặn người trong dây trói. - Những kẻ buộc dây trói cho chúng ta chắc hẳn hồi thanh niên là những hướng đạo sinh, nó quá chắc.

Trời đã sáng dần, mọi người nằm trên sàn giữa hầm tàu trở dậy Tiếng ồn ào, chửi rủa, hỏi nhau... phần nhiều là của thủy thủ bằng tiếng Anh, tiếng Trung Quốc vang ra.

- Không thể chịu được ở chỗ này. Bill nói:- Lời lẽ của họ qua nhận xét không phải là những người có văn hóa.

- Có thể họ bị bắt cóc như chúng ta ở phố “ Cửa cá nhám”

- Ôi chào! Thừa thiếu tá. Đến phố “ Cửa cá nhám” chỉ để tìm vài vật cổ đã đi vào những chỗ do bẩn thối tha nhất.

- Còn anh, nếu dạ dày của anh không to như cái hũ lớn xung quanh bọc may và rơm để đựng rượu thì tôi không bao giờ vào quán của thằng đầu độc Hi. Thú ham thích rượu Whisky của anh làm hại chúng ta.

- Tôi không cho phép thiếu tá nói xấu đến tình cảm yêu nước của tôi.

- Thôi không được gọi tôi là thiếu tá nữa. Tôi không chỉ huy ai hết!

Anh ngừng bật và mặc dù đang trong tình trạng gay go thì giữa anh và bạn một tiếng cười vang lên của Bill làm phá tan bầu không khí im lặng giữa hai người:

- Đồng ý, thừa thiếu tá!

Trong lúc đó chiếc cửa ở cuối phòng mở ra, theo vào mười hai người mặt mũi hung ác, ăn mặc như giặc biển mang trên người đủ khí giới. Hai người trong bọn chĩa súng liên thanh. Chúng đứng mỗi đứa một góc cửa để có thể nhìn bao quát hầm giữa của tàu dưới họng súng của chúng. Một đứa nói với đám tù nhân:

- Nếu đứa nào định chạy trốn hay có hành động chống đối sẽ bị hạ ngay không thương tiếc. Ta khuyên các anh hãy yên lặng.

Một người nữa mới đến chính là Công đã giúp Zoltan đưa Bob và Bill lên tàu Đài Bắc đi len lỏi giữa đám tù nhân cắt dây trói ở chân họ. Lần lượt mỗi tù nhân bị đẩy ra khỏi hầm tàu dưới sự đe dọa của những họng súng liên thanh luôn chĩa vào người họ.

Những sự việc vừa diễn ra làm Bill bức tức cầu nhàu luôn miệng nhưng Morance ngồi im.

Bao vây bởi những tên cướp theo sau lại có những tên mang súng liên thanh Bob, Bill cùng tù nhân bị đẩy ra khỏi hầm tàu đi vào một lối nhỏ hẹp dọc theo tàu, trèo lên một thang gỗ sau đó đến boong tàu. Trên sàn boong ở mũi và sau tàu có khoang rộng trên có một người vóc dáng to ngang đứng ở đấy, hai tay khoanh trước ngực. Trời sáng tỏ Bob và Bill nhận ra là đại úy Zoltan.

Sáu tên khác mới đến mang súng liên thanh đứng quây xung quanh đám người bị cầm tù tay bị trói chặt không thể hành động được gì. Zoltan lại đến đứng bên cạnh anh sếu vườn Farnley nhìn từng người với nét mặt thỏa mãn.

Mặt trời lên cao Bob và Bill lúc ấy cũng nhận xét tường tận đám người quanh anh ta. Đúng như Bill đã nói, đám người bị cầm tù không có vẻ gì là người lương thiện. Tất cả đều có nét mặt hung ác xảo quyệt. Có thể là những thủy thủ trốn tàu, tù khổ sai, những kẻ buôn gian bán lận. Thật là một đồng ô hợp những tên vô lại. Bob nghĩ: Tại sao ta lại sa chân vào chiếc tàu buồm này? Nhưng thực trạng làm anh không có tâm trí mà suy nghĩ nhiều. Trong lúc đó, Zoltan đang đứng ở chỗ cao nhất nói với tất cả những người bị giam cầm:

- Các bạn thân!

Nhưng Zoltan vừa thốt ra, trong đám đông có tiếng la ó nổi lên:

- Bạn thân! Anh là người cuối cùng gọi chúng ta như thế.

- Anh đã cho chúng tôi uống thuốc mê, bắt cóc chúng tôi và còn trói chặt tay chân chúng tôi nữa.

- Ôi chao! Muốn biết cái gì sẽ xảy ra trước khi anh nói câu” Các bạn thân!”

Zoltan dang tay như một diễn thuyết truyền đạt cho cử tọa ngồi im. Tiếng phản đối dịu dần.

Zoltan la lên:

- Các bạn muốn biết hả? Hãy kiên nhẫn một chút. Tôi sắp giải thích.

Lúc ấy mọi người im lặng. Zoltan với một giọng nghiêm trang tiếp tục nói:

- Tôi cần những người như các bạn để thực hiện một cuộc mạo hiểm mà các bạn thu được nhiều lợi. Trong một hải đảo, không xa đảo Nouvelle Guinée có một kho vàng đang chờ chúng ta. Muốn chiếm được có thể chúng ta phải chiến đấu. Bởi thế tôi cần đến các bạn và muốn công việc không tiết lộ nên trước khi rời Singapore tôi bỏ thuốc mê cho các bạn và bắt cóc các bạn. Nếu các bạn muốn hợp tác với tôi, có thể một số nhỏ sẽ chết nhưng những người còn lại sẽ rất giàu có. Đây là đổi lấy công lao giúp đỡ của các bạn tôi tặng các bạn một kho của cải.

Zoltan ngừng nói, tiếp theo là một sự im lặng. Một chốc tiếng ồn ào bắt đầu nổi lên giữa hàng ngũ những người bị giam cầm. Họ trao đổi ý kiến với nhau những cảm nghĩ trước lời nói của Zoltan:

- Thật là một điều không ngờ. Bill nói nhỏ - Người ta đã bỏ thuốc mê, đã bắt cóc, bây giờ lại hứa một kho vàng!

- Cứ để xem về sau thế nào. Không để lộ cho người ta biết là chúng ta hợp nhau để thương lượng, dàn xếp công việc.

Tiếng ồn ào lại nổi lên trong đám người bị giam cầm:

- Lấy gì chúng tỏ những lời nói với chúng tôi là thực?

- Không ai cả! Thuyền trưởng tàu Đài Bắc trả lời - Nhưng dù thế nào đi chăng nữa các bạn sẽ được tất cả mà không phải mất gì. Các bạn đi với tôi, các bạn có nhiều vận may sẽ trở nên giàu có. Còn chống đối thì các bạn phải liều thân không khác đưa người vào miệng cá nhám.

Những tên đầu trộm đuôi cướp hiểu ngay câu nói ấy trừ Bob và Bill. Ngừng một lúc bỗng một tiếng nói cất lên:

- Tôi đi với ông!

Đó là một tín hiệu biểu lộ sự đồng ý. Một người khác trong đám tù nhân cũng thốt ra:

- Tôi đi với ông!

Rồi một câu thứ ba:

- Tôi cũng liều!

Bill nói nhỏ với Bob:

- Chúng ta không để mắc mưu thằng giặc cướp đó. Tôi sẽ nói cho nó biết những gì mà tôi nghĩ.

Anh đã mở miệng định nói với Zoltan nhưng Bob lấy khuỷu tay huých vào cạnh sườn làm anh phải nín tiếng.

Trong bọn tù nhân lại đồng thanh hô:

- Chúng tôi đi với ông. Chúng tôi...

Khi tiếng ầm đã dịu, Zoltan nhìn vào Bob và Bill và nói:

- Thế còn ngài Morance và Ballantine, các ngài không hưởng ứng à?

Morance nghĩ: “ Tại sao nó biết tên chúng ta? Có thể khi bị mê man chúng ta đã để lộ chiếu trong túi nó lục tìm thấy nên biết”

Anh không vội vàng trả lời:

- Ông muốn gì để chúng tôi làm. Ông đã nói đến những điều kiện, đến kho vàng không một người nào có thể dừng đứng được.

Rồi anh nghĩ: “Miễn là nó chưa biết đến danh tiếng chúng ta. Nếu nó biết chúng ta là những người không dễ dàng lừa phỉnh chúng sẽ giết ngay”

Còn Zoltan hình như chưa bao giờ được nghe nói tới Morance và bạn anh nên vui vẻ phần khởi nói với toàn thể tù nhân:

- Tôi hoan nghênh sự hiểu biết của các bạn. Tôi trông mong ở các bạn. Tuy nhiên tôi luôn luôn cảnh giác khi các bạn chưa chứng tỏ lòng trung thành. Các bạn còn phải giam giữ dưới hầm tàu nhưng cũng chỉ vài ngày nữa thôi. Nếu các bạn tỏ ra khôn ngoan để bảo tôi sẽ thả các bạn được tự do.

Rồi hấn bả các người gác dưới sự chỉ huy của Công:

- Dẫn các tù nhân này đi.

Zoltan quay lại nói nhỏ với Farnley đang đứng bên cạnh hấn nhưng không giấu nổi Morance khi anh đi qua:

- Đi hết tốc lực tới Yeluk-Yeluck. Tên Jack Scase đang nóng ruột đợi ta ở đấy!

Chương 4

Yeluk Yeluk là hải đảo của những kẻ cùng khổ thuộc biển Banda, là đảo giam giữ những tội phạm tình nghi giết người- những kẻ đã trốn tránh pháp luật ở đó để cuộc điều tra các vụ án không bao giờ được kết thúc. Yeluk-Yeluck là một đảo chờ đợi và tuyệt vọng.

Khi nghe thấy tên đảo mà bọn hải tặc cho là đáng nguyên rửa thì Bob tự hỏi tại sao mà Zoltan lại đem con tàu đến đây và Jack Scare là người thế nào mà zoltan phải nóng lòng sốt ruột tìm gặp?

Yeluk có liên quan gì với Jack Scare. với kho vàng mà theo Zoltan nằm ở một đảo hoang đại gần Nouvelle Guinee.

Những câu hỏi đó quay cuồng trong đầu Bob khiến anh không sao chớp mắt được. Gần sáng một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu óc Bob. Muốn tìm hiểu một loạt những điều bí mật đó phải làm ra bộ về hùa với Zoltan. Ngoài ra không nghi ngờ gì nữa là tên hải tặc đó đang mưu đồ làm một việc hung ác mà Bob thấy có bốn phận phải ngăn chặn lại.

Trong lúc Zoltan đang đứng ở hầm tàu để tiếp tục thuyết phục tù nhân thì Bob lên đến gần Bill nói cho anh ta nghe theo là phải giả vờ lấy thiện cảm của Zoltan để sau này cản trở hành động của hắn. Mới đầu Bill phát cáu không định giải hòa vì ý đồ của Bill vận động tù nhân nổi dậy giành tự do. Sau anh nghĩ lại anh và bạn anh lúc này đang đương đầu với một bên mạnh hơn khó có khả năng chiến thắng nên anh tán đồng ý kiên khôn ngoan của bạn anh. Trong nhiều ngày đi biển tàu Đài Bắc nhằm mũi đất về phía đông. Sau khi vòng quanh Borneo về phía nam, tàu đi dọc theo quần đảo Mã Lai vượt eo biển Flores tiến vào biển Banda.

Được yên tâm vì không thấy có biểu hiện gì phản kháng của tù nhân hình như quyết tình hợp tác với thuyền trưởng trừ Bob và Bill nên Zoltan cho phép các tù nhân lên boong trong mấy ngày đầu dưới sự giám sát chặt chẽ của những tên gác có vũ khí.

Một buổi chiều tàu Đài Bắc bỏ neo vào gần một hải đảo có nhiều đá. Lần thứ hai tất cả mọi người trên tàu phải tập trung trên boong tàu. Zoltan đứng với Farnley bắt đầu nói:

- Mới vài ngày trước tôi đã tập hợp các bạn ở nơi này để giải thích cho các bạn rõ về việc bắt cóc các bạn và hỏi các bạn có sẵn sàng hợp tác với tôi? Các bạn đã trả lời quyết hợp tác. Bây giờ tôi lại hỏi lại các bạn câu đó một lần nữa. Các bạn có muốn được nhanh chóng có cả một kho tiền bạc mà chúng ta sẽ chia đều khi các bạn trợ lực với tôi trong một cuộc mạo hiểm khá hiểm nguy mà tôi quyết tâm làm không?

Trên nét mặt cộc cằn thô lỗ, đôi mắt luôn nhìn trộm thấy ngay sự lừa lọc dối trá nhưng không có người nào đứng quanh Bob Morance và Bill Ballantine nhận xét điều ấy, chỉ nghe thấy tiếng reo hò nổi lên:

- Tôi sẽ theo ông!

- Có sự gì xảy ra tôi sẽ theo ông.

- Tôi liều đi. Hoan hô đại úy Zoltan.

Luôn luôn phải giả vờ, Bob và Bill cũng reo hò tán thưởng Zoltan như các bạn tù, nhưng trong thâm tâm anh thầm nghĩ: “ Chia đều. Ôi chao! Khi kho vàng đã vào tay hắn ta, hắn sẽ thủ tiêu

hết mọi người không còn một mống. Đó chẳng qua chỉ là một lời hứa vô trọng lượng như một chiếc lông chim trước cơn gió lốc”.

Tiếng reo hò im bật. Zoltan cười nhếch mép trên có bộ ria lâu ngày không cạo hăn la lên:

- Các bạn không nên tiếc ý chí cương quyết của các bạn!

Rồi hăn chỉ vào hải đảo mà hình thể của nó đã bị bóng chiều tà phủ nhạt dần.

- Hải đảo kia là Yeluk-Yeluk mà các bạn đã từng nghe nói. Ở đó có một người tù đang chờ chúng ta. Tất cả đã được bố trí để cho hăn vượt ngục. Chỉ còn mỗi việc chúng ta phải đi vào trong đảo và đem hăn lên tàu Đài Bắc này. Anh ta tên là Jack Scare biết nơi cất giấu kho vàng sẽ dẫn dắt chúng ta đến đó. Bốn người trong các bạn đi cùng với tôi và người của tôi vào trong đảo, còn những người khác ở lại chờ chúng tôi.

Zoltan chỉ vào bốn người tù trong đó có Bob và Bill. Không rõ đó là sự tình cờ hay dụng ý mà tên cướp xử sự như vậy. Có thể hăn biết hai người khác xa đám tù nhân để cho hai anh đi hăn sẽ giám sát chặt chẽ còn nếu để lại hai anh sẽ xúi giục đám tù nhân nổi loạn hay hăn có ẩn ý gì khác.

Trời tối đến nhanh. Khi bầu trời tối hăn, động cơ ở tàu Đài Bắc ngừng chạy, đèn tắt hết. Một chiếc ca nô to thả xuống biển trên đó có Bob, Bill, hai tù nhân được lựa chọn, Zoltan cùng sáu tên cướp trong đó có Công trang bị đầy đủ khí giới.

Chiếc ca nô có động cơ mạnh chạy được với tốc độ cao nhưng lúc này Zoltan ra lệnh không được nổ máy.

Zoltan sai bốn tên tù khỏe mạnh cầm chèo. Đầu mái chèo được bọc giẻ rách để khua nước không phát ra tiếng động mạnh.

Ca nô do tám cánh tay lực lưỡng cầm chèo lại được Zoltan cầm lái nên chẳng mấy chốc đã đến gần một bãi cát và đậu cạnh một vũng hoang vắng.

Mười một người bước ra khỏi ca nô, chúng lội bì bõm dưới nước. Zoltan ra lệnh Morance và Bill ở lại cùng với Sterne và Walter hai tên cướp có khí giới. Hai người đẩy ca nô ra biển còn những người khác bước theo Zoltan. Không nói thêm một câu, Zoltan quay gót leo lên một rặng núi đá gần đấy, các tên khác cũng leo theo. Được một chốc họ đã mất hút trong dãy đá sùt lở. Cảnh vật im lìm. Bob, Bill và hai tên cướp Sterne và Walter vẫn đứng im ở vị trí của mình. Được một lúc Bill đến sát Morance đang đứng cách Sterne và Walter chục bước nói nhỏ:

- Bọn mình đập chết hai thằng cướp kia, đoạt lấy súng ống, chuồn lên ca nô bỏ mặc Zoltan cùng đồng bọn mặc cho số phận chúng nó.

- Không được Bill ạ! Zoltan nghi ngờ chúng ta đã cho hai tên cướp canh phòng với những tiểu liên cực nhạy, chúng không dễ để đánh bất ngờ. Tôi muốn đứng yên để xem sự việc xoay vần thế nào rồi liệu thế ứng phó với thủ đoạn đen tối của Zoltan.

Hai tên cướp tiến sát lại gần, Bob và Bill phải ngừng nói ý nghĩ của mình nên cả bốn người đều đứng im lặng gần chiếc ca nô mắt nhìn về phía núi mà Zoltan cùng đồng bọn mất hút chờ tín hiệu để tháo chạy.

Phút chờ đợi lâu quá! Mười lăm phút, nửa giờ trôi qua vẫn không thấy một tiếng động hay một vật gì di động, chỉ nghe tiếng sóng vỗ ào ào vào bãi cát trên bờ biển.

- Bọn họ sắp trở lại. Bill nói, nhưng không một tiếng vang đáp lại. Tất cả đều lắng tai nghe tín hiệu. Một con chim biển hay qua kêu bốn lần mà vẫn không thấy động tĩnh gì.

- Có một hạt thối trong quả. Tốt nhất là chuồn đi nếu chúng ta muốn.

Đúng lúc đó một tiếng động cắt đứt tiếng nói của Bill. Không phải tiếng chim biển mà một tiếng nổ rất gần. Đó là tiếng nổ của một loại vũ khí tự động. Sau tiếng nổ là sự im lặng bao trùm không gian. Một lát sau Morance nói để mọi người cùng nghe thấy:

- Bill nói đúng. Có một hạt thối trong quả!

Sterne nói:

- Phải chạy trốn ngay nếu không lát nữa những người coi ngục tù khổ sai ở đây sẽ kéo đến tóm chúng ta.

Bob nhận thấy ngay hai tên cướp Sterne và Walter đã có quá nhiều tội lỗi không thể nào tránh khỏi lời thề với pháp luật nên việc bắt thần này làm chúng sợ hãi muốn bỏ chạy. Bob Morance ngược lại muốn đi sâu để biết kết thúc của nó đồng thời hướng công việc theo chiều có lợi cho mọi người. Anh nghĩ, muốn thế phải chỉ huy cương quyết. Anh nói với giọng chắc nịch:

- Chúng ta không thể chạy trốn như thế. Đại úy Zoltan đã tin vào chúng ta nên không thể bỏ ông ấy được. Các anh hãy cùng tôi đẩy chiếc ca nô ra biển, không đợi tín hiệu và sẵn sàng cho máy chạy khi đại úy trở về.

Những lời lẽ ấy nếu được báo cáo với Zoltan thì chắc chắn hẳn ta thay đổi thái độ, vị nể đối với Bob và Bill nhưng thực ra Bob muốn gần Zoltan để xem hình phạt kết thúc về những tội ác của hắn mà cả Zoltan lẫn đồng bọn không tên nào đoán được.

Morance cũng tin là Sterne và Walter chuẩn bị gấp để chạy trốn nên hai đứa cũng không phản đối lời đề nghị của anh. Bốn người hợp lực đẩy ca nô ra biển cho nổi lênh bênh trên mặt nước, giữ chặt cho khỏi trôi tròng trành rồi đứng đợi sẵn sàng nhảy lên khi có báo động.

Vài phút trôi qua bỗng dưng cả bốn người nghe thấy tiếng nổ rất gần. Sterne kêu lên:

- Thôi không đợi nữa, chạy đi thôi!

Nhưng Sterne vừa nói xong, bầy bóng người xuất hiện trên đỉnh núi và giọng của Zoltan la lớn

- Sẵn sàng đi ngay, khởi động cho động cơ chạy!

Một lúc sau những bóng người trên đỉnh núi biến mất. Bốn người đứng cạnh ca nô chỉ nghe thấy ào ào tiếng người trườn ở sườn dốc đi xuống.

Tuân lệnh Zoltan, Bob Morance đã leo lên ca nô khởi động cho động cơ nổ ầm ầm. Nghe tiếng nổ của động cơ, bầy tên vội vàng đi đến bãi biển chạy đến ca nô rồi từng người một nhanh nhẹn trèo lên ngồi vào ca nô.

Zoltan ngồi trên một chiếc ghế dài, bên cạnh là Bob cầm lái

- Tôi có cảm tưởng là mọi việc không được tốt đẹp như ý ông muốn, có phải thế không đại úy Zoltan?

- Tất cả đều được sắp đặt kỹ càng nhưng chẳng may gặp đội tuần tra. Chúng ta tránh được

những viên đạn nhưng Horst bị hạ ngay.

Horst là một tên cướp đi theo Zoltan vào sâu trong hải đảo. Tuy nhiên Zoltan cùng đồng bọn ra đi bảy người mà về cũng bảy người.

Đêm tối nhưng còn ít ánh sáng. Morance vội vã nhận dạng từng người trong ca nô không một người nào có nét mặt giống Horst nhưng có một người mái tóc hung, nét mặt xanh xao tiêu tụy, mặc quần áo của tù khổ sai rộng thùng thình trên cơ thể gầy còm, gân guốc. Trong bóng tối mờ mờ bob chỉ có thể đoán anh ta khoảng 40 tuổi mang nhiều vết tích của sự đau khổ. Còn tên anh ta là Jack Scare như Zoltan đã nói với mọi người trước đó trên tàu.

Zoltan vỗ vai bob nói với giọng hể hả:

- Thật vui mừng chúng ta đã mang được Jack Scare về, đền bù vào việc mất Horst.

Nó chết cũng đáng tiếc vì nó nhanh nhẹn chỉ có mỗi tội là nghiện rượu nặng hay cà khịa đánh nhau, chỉ vài đồng là bán rẻ cả thể xác lẫn linh hồn.

Nhưng Morance không có thì giờ để nghe bài diễn văn vô vị ấy. Trong đêm tối bỗng rú lên tiếng còi máy át cả tiếng động cơ ca nô. Tiếng còi máy lúc rú lúc tắt liên tục. Zoltan nhận định đó là tiếng còi máy ở một chiếc đầu tàu trinh sát, chỉ vài phút nữa là sẽ đến sau lưng ca nô.

- Phải phóng hết tốc độ!

Bob tuân lệnh. Anh cho ca nô mở hết tốc độ phóng thẳng về hướng tàu Đài Bắc lúc ấy mờ mờ một khối đen đứng xa. Thành linh một tia sáng quét trên mặt biển, đồng thời tiếng còi máy rú lên mỗi lúc một tăng.

Zoltan hét to:

- Đền pha chiếu sáng đó, phóng nhanh lên! Nhanh nữa lên!

Chương 5

Mặc dù ca nô chạy hết tốc độ nhưng ngọn đèn pha chiếu sáng đã phát hiện thấy. Những đầu đạn súng cối, súng liên thanh tới tấp rơi xung quanh ca nô.

Tiếp sau luồng sáng phát ra một tiếng hô to:

- Đầu hàng đi! Nếu không sẽ bắn chìm.

Tiếng còi máy cùng những tiếng súng im bật.

Không làm gì được nữa. Bob nói với Zoltan:

- Chúng nhanh hơn chúng ta. Nếu chúng ta cứng đầu tiếp tục chạy trốn, chúng sẽ cho phát súng cối thì chìm nhanh.

Đại úy Zoltan cũng có ý nghĩ tương tự như Bob Morance nên không phản đối chỉ cầu nhàu nổi bực tức nói:

- Chạy chậm thôi! Nhưng nói nhỏ: - Không tắt hẳn động cơ.

Morance tuân lệnh rồi tự hỏi: Không hiểu kế hoạch của Zoltan như thế nào mà mấy câu nói vừa rồi tỏ ra hẳn chưa chịu khuất phục hẳn.

- Chuẩn bị sẵn sàng cho ca nô chạy! Zoltan lớn tiếng ra lệnh cho Morance.

Chiếc tàu trinh sát đuổi theo gần đến nơi. Đèn pha chiếu mỗi lúc sáng. Khi tàu trinh sát áp mạn ca nô mọi người nghe tiếng hô to bên tàu:

- Vút hết khí giới! Không mưu toan gì!

Không ai nghe được nốt câu hô thì đã thấy Zoltan giang thẳng cánh ném một vật hình quả trứng vào khoang tàu rồi hét lớn:

- Mở hết tốc độ... động cơ ca nô!

Không cần hỏi thêm Morance tuân lệnh cho động cơ ca nô chạy gầm rú như muốn nổ tung lên. Ca nô lướt nhanh như một chiếc tàu trượt trên mặt biển. Khi nghe thấy tiếng nổ của lựu đạn mà Zoltan đã ném vào tàu trinh sát Morance cầm lái, quay người lại thấy nhiều ngọn lửa bốc lên từ tàu trinh sát, đèn pha chiếu sáng đã tắt. Đại úy Zoltan cười nói:

- Chúng nó tưởng bắt được ta Leonid Zoltan nhưng chúng đã nhầm. Ha! ha! ha!

Trong chỗ tối Bob nhìn thấy Bill ngồi cách chỗ anh vài mét quay mặt về phía anh. Bob đoán Bill cũng có ý nghĩ không khác anh là căm ghét ghê tởm tên hung ác mà số phận đã dun dủi hai người đến với nó.

Có một hạng người mặc cho thiên hạ khinh miệt bắt giam, đánh người dù phạm tội hay không như những tên cai tù trong ngục thất ở Yeluk- Yeluk, nhưng vẫn không bằng hành động hung ác của Zoltan chỉ đem lại sự kinh tởm.

Trong khi tên hung bạo ấy cười đắc chí, tiếng cười đáng khinh bỉ và tàu trinh sát còn đang bốc lửa không còn một tia sáng nào trên mặt biển thì Morance vẫn không quên cầm lái ca nô chạy hết tốc độ.

Bỗng nhiên tiếng cười im bặt

- Cho chạy thẳng đến tàu Đài Bắc. Zoltan ra lệnh.

- Tôi đang làm việc đó. Morance trả lời với giọng khó chịu vì anh rất bức bối trước cử chỉ thô bạo của Zoltan.

Zoltan nghe câu trả lời của Morance hấn gào lên nói:

- Tôi bảo anh làm cái việc mà tôi sai anh, chứ không bảo anh làm cái việc anh đang làm.

Rồi hấn đẩy Morance ra, ngồi vào cầm lái. Lúc bấy giờ Bob toan nhảy bổ vào đánh Zoltan vì anh không khom lưng chịu sự ô nhục nhưng sau đó anh trấn tĩnh ngay được vì nghĩ thời vận nó sắp hết.

Leonid Zoltan tuy là một tên sát nhân nhưng cũng biết điều khiến thành thạo chiếc ca nô.

Chỉ một lúc sau mọi người đã thấy lù lù chiếc tàu Đài Bắc giờ những cột buồm như những sừng của con thú khổng lồ.

Các khí hơi đã tắt hết, chiếc ca nô chạy từ từ rồi đậu sát chiếc thang lên xuống của tàu.

Zoltan ra lệnh:

- Tất cả lên tàu!

Người trên ca nô tuân lệnh, chỉ vài phút sau đã thấy mọi người đặt chân lên sàn tàu Đài Bắc. Bob và Bill cũng theo chân Zoltan ngồi trên sàn tàu.

Được một chốc Bob thấy Zoltan đến gần Sterne vỗ vai và gọi Scare là “Bạn thân mến”. Nhưng mỗi khi Zoltan tiến lại gần thì Scare lại nhích ra xa với vẻ hồ nghi và căm ghét mặc dù Zoltan tỏ thái độ đối xử ân cần. Thành linh zoltan ra lệnh cho những thuộc hạ đang đứng xung quanh hắn:

- Tất cả phải ở trên boong tàu quan sát và chuẩn bị phản công phòng khi chúng tìm thấy tàu và tấn công chúng ta. Không được để ánh sáng lọt ra ngoài bất kỳ với lý do gì.

Zoltan quay lại nói với Farnley:

- Cho các động cơ diesel chạy hết tốc lực để chúng ta ra khỏi hải phận này.

Với cánh tay giang thật rộng hắn bá vai Scare và nói:

- Còn chúng ta, ông bạn già Scare xin mời vào phòng nhỏ của tôi trên tàu. Chúng ta có nhiều chuyện muốn nói với nhau.

Vài phút sau Bob và Bill đã nằm trên sàn tàu với toàn thể thủy thủ theo lệnh của Zoltan, nhưng hai anh chọn chỗ cách xa đồng bọn, ẩn mình sau những chiếc thùng lớn xếp đầy hàng hóa. Hai người nói nhỏ với nhau, nhưng người ngoài không thể nghe thấy:

- Tôi muốn biết Zoltan và Scare nói chuyện với nhau những gì. Nếu tôi có thể biến thành chuột nhắt thì hay quá.

Ồi chào! Nếu thiếu tá biến thành chuột nhắt thì những chuột to kéch xù có nhiều trong tàu này nghiền chết.

Morance lúc đó tâm trạng không vui nên không để ý đến câu nói đùa của Bill. Anh muốn biết những hành động, âm mưu đen tối của Zoltan. Bỗng nhiên anh nói:

- Không cần để tôi đi đến.

Nhưng Bill đặt tay vào vai bạn:

- Không được, thừa thiếu tá nguy hiểm lắm. Bọn chúng đang theo dõi.

- Tôi không để cho chúng theo dõi. Anh không quên là Zoltan đã ra lệnh không có ánh sáng trên tàu. Trong tàu lúc này còn tối hơn trên mặt boong. Ngoài ra tôi còn biết một chỗ ẩn nấp mà không ai trông thấy được.

- Nếu tôi như anh, tôi không đi.

Trong bóng tối Bob nhún vai, cởi giày để vào một chỗ để tìm rồi nói:

- Đi chân không thế này mới không gây ra tiếng động.

Bill nói:

- Lúc thượng đế gọi anh lên thiên đình để anh đi trên cầu vồng lúc đó chắc mới có tiếng động phải không Bob?

Morance không nghe bạn nói, im lặng, anh biến vào bóng tối. Anh bò đến cửa vào trong tàu dẫn đến buồng nhỏ của Zoltan, nhưng suy nghĩ anh lại mò mẫm rẽ sang một lối khác dọc hành lang tàu. Anh có ý thức cảnh giác không đến trước cửa buồng nhỏ của Zoltan để phòng Zoltan bắt gặp hoặc vài tên tay chân của hắn bắt chợt trông thấy. Anh thận trọng trườn đến một góc đằng mũi tàu sát với buồng của Zoltan, nơi đó dùng để làm chỗ vá và để những tấm buồm rách. Anh chui vào ẩn mình trong cánh buồm, chum cánh buồm lên trên người. Anh ghé sát tai vào cánh buồm nhỏ chỉ nghe thấy Zoltan nói:

- Có thể nói tôi mất rất nhiều công sức để anh được phóng thích. Tôi phải đút lót cho những người canh ngục khá nhiều tiền.

Đến lượt Scare nói:

- Tôi không hiểu anh có ý gì. Sau khi anh vu cáo làm cho tôi phải bị giam vào địa ngục Yeluk-Yeluk. Rồi đến nay sau một năm anh lại liệu mình cứu tôi ra. có lẽ đúng, chính anh là kẻ đã phạm tội tày trời mà người ta đã nghi ngờ cho tôi.

Zoltan làm như không nghe thấy lời chỉ trích ấy, giải thích:

- Lúc đầu tôi biết anh không phạm tội, tôi định gỡ tội cho anh nhưng Yeluk- Yeluk không thả tôi ra nên bây giờ tôi tìm cách để làm cho anh vượt ngục.

Jack Scare bật cười:

- Làm cho tôi vượt ngục! Có phải đó là lòng tốt từ tâm hồn anh không?

- Muốn nghĩ thế nào thì nghĩ Jack ạ. Tôi đã liều mình để anh được phóng thích, chắc anh không quên điều đó.

- Tôi không quên, nhưng chính điều đó làm cho tôi rất áy náy vì anh không phải là người dám hy sinh thân mình cho bạn và bủn xỉn từng xu đối với người khác, Nói thẳng ra chắc anh có âm mưu gì.

Một lúc im lặng, sau đó Zoltan làm ra bộ thật thà nói:

- Tôi muốn nói thẳng vì trước sau cũng phải đến đó. Chắc anh còn nhớ, đã lâu anh nói với tôi về những cây thánh giá bằng chì. Tất cả bảy cây thánh giá. Lúc bấy giờ tôi không tin...

- Bây giờ anh tin rồi à? Jack Scare nói với giọng điệu cợt.

- Tôi tin lắm. Cách vài tháng nay ở Hồng Kông tôi gặp một ông già người Trung Quốc trước kia là giặc cướp có nói với tôi về chuyện bảy cây thánh giá bằng chì giống từng chi tiết câu chuyện mà anh đã kể cho tôi. Lúc bấy giờ tôi đã cố ý dò hỏi nhưng ông già không biết bảy cây thánh giá cất giấu ở chỗ nào. Tôi còn nhớ anh nói với tôi là anh biết chỗ đó. Ngoài ra ông già Trung Quốc và cả anh nữa đều nói trong bảy cây thánh giá ấy có chứa trong ruột một kho châu ngọc quý. Tôi nhớ ra và tìm cách phóng thích anh để cùng nhau đi tìm kho vàng. Tôi có một chiếc tàu, đó là tàu Đài Bắc này. Tôi phải chi tiền để dứt lốt cho người cai ngục lúc đó đang nghỉ phép tạo điều kiện cho anh trốn tù, sau đó còn phải tuyển lựa thủy thủ.

- À ra thế, thảo nào mà anh tìm cách để tôi được phóng thích sau khi đã làm cho tôi bị giam vào địa ngục hơn một năm trời. Scare nói.

Zoltan tảng lờ như không nghe thấy câu châm chọc ấy nói tiếp:

- Bây giờ anh đã được tự do. Tất cả cái gì chúng ta phải làm là đến quần đảo Afu.

Anh sẽ chỉ cho tôi đúng chỗ cất giấu kho vàng. Sau khi tìm được chúng ta sẽ chia kho vàng làm ba phần: một cho anh, một cho tôi, một phần cho thủy thủ.

Scare cười một tiếng khế, tỏ ý không bằng lòng nói:

- Ba phần à Leonid! Tại sao không nói một phần

- Một phần! Tôi không hiểu anh nói gì

- Nếu anh hiểu ý tôi muốn nói: Sau khi tìm được kho vàng, anh thủ tiêu tất cả, chiếm kho vàng làm của riêng anh.

- Anh nhầm rồi Jack ạ. Tôi không có ý đó.

Nhưng Scare cắt đứt câu của chủ tàu Đài Bắc nói:

- Tôi biết anh chỉ lợi dụng tôi lúc này còn khi xong việc anh trở mặt ngay

- Thế anh từ chối không đưa tôi đến kho vàng hở Jack? - Tôi từ chối. Thà để nó mất trong rừng rậm Afu còn hơn là vào tay kẻ đại bịp, gian ác như anh - đại úy Zoltan.

- Câu nói cuối cùng của anh phải không Scare?

- Câu nói cuối cùng của tôi đấy!

Trong buồng nhỏ nghe thấy tiếng gầm điên dại của Zoltan, tiếp theo là tiếng quả đấm rơi nặng trĩu trên mặt bàn.

- Tôi sẽ có cách để làm anh phải thay đổi ý kiến. Nếu anh không nói cho tôi biết việc tôi muốn biết, tôi sẽ dùng sức mạnh để làm anh phải nói. Lần cuối cùng tôi hỏi anh: Anh nói cho tôi biết chỗ cất giấu bấy cây thánh giá bằng chì ở đâu?

- Tôi không nói gì hết. Đó là câu cuối cùng của tôi. Thôi cút đi, tôi không muốn đi xa hơn nữa.

Bob nghe thấy tiếng cười thô lỗ của Zoltan vang lên, tiếp theo là một quả đấm nhưng lần này không giáng xuống bàn mà giáng vào người đối thoại với hắn. Scare rên rỉ đau đớn, không phản ứng, không chống trả vì bao ngày tháng trong ngục tù sức lực của anh suy giảm. Bob định chạy sang buồng nhỏ của Zoltan để ngăn chặn hai đối thủ xung đột nhưng sau anh nghĩ lại việc làm đó không ích gì mà chỉ làm nguy hại thêm cho mình và Bill. “ Phải rút ngay khỏi nơi này vì nghe thấy tiếng cãi cọ và xung đột, nhiều người sẽ kéo đến, bại lộ ngay”.

Bob khe khẽ rút ra khỏi chỗ ẩn nấp lần mò đến lối đi giữa tàu. Đi được dăm mét anh phải dừng lại, trống ngực đánh thình thịch. Một tiếng chân người đến gần anh hỏi: “Ai đó?” Anh biết ngay là tiếng của Farnley, kẻ đã hết lòng nhắm mắt theo Zoltan. Trong tối anh đoán Farnley đứng chỉ cách anh có hai mét.

- Ai đó? Farnley nói to hơn lần trước. Nếu không trả lời, tôi...

Rất nhanh trong đêm tối đen nhằm hướng tiếng nói phát ra Bob bước lên một bước rồi một quả đấm trúng bụng Farnley. Một tiếng phì phì ở trong mồm phun ra như một quả bóng xì hơi Farnley ngã vật xuống. Bob không đợi đối thủ phản công, anh chỉ nghĩ đến gần bạn anh để cho người ngoài không hay biết sự vắng mặt của anh. Anh bước qua người Farnley đang nằm rên rỉ dưới sàn tàu, rón rén đi đến gần cửa, ra ngoài trèo lên thang lên tới boong. Nhìn xung quanh thấy thủy thủ đều ngủ say, anh lên tới sau đẩy thùng có Bill nằm.

- Có phải thiếu tá?

- Tôi đây, Bill

Bob nghe tiếng nói của Bill:

- Tôi lo quá, vì tôi thấy lâu... sợ người ta biết anh vắng mặt.

Rồi Bill nói với Morance: Tên Farnley không chủ ý đi rình mò chộp anh đâu, đó chỉ là một sự tình cờ.

Bob nghe Bill nói an tâm rồi thì thầm kể lại chuyện cho Bill nghe về Zoltan và Scare. Sau khi nghe xong, Bill nói:

- Thiếu tá có nghĩ là rồi đây Scare phải tiết lộ với Zoltan nơi cất giấu kho vàng?

- Không biết trước được. Tôi thấy Scare mặc dù bị tù đầy trong những ngày tháng vừa qua, sức yếu nhưng cứng cỏi lắm. Còn Zoltan không chịu lùi bước bằng những cực hình mà hắn đem ra dùng.

Trong lúc ấy không nghe thấy một tiếng động nào khác ngoài tiếng động cơ của tàu Đài Bắc

chạy theo hướng quần đảo Afu.

Chương 6

- Jack Scare, nói hay không?

Đó là tiếng quát của Zoltan thốt ra trong bầu không khí im lìm như côi chết. Các thủy thủ trên tàu đứng xung quanh một cột buồm lớn. Jack Scare bị trói ngang thắt lưng và bị buộc chặt vào giữa cột buồm. Đứng bên cạnh anh là một tên cướp thuộc hạ của Zoltan, tay cầm một chiếc roi bện bằng da hải cẩu. Tên này béo, mặt mũi cục cằn thô lỗ, cao to mũi tẹt, quai hàm rộng lớn gồ gồ, mắt đen nhìn như vô hồn. Tất cả tư thế của một tên hung đồ, với bắp thịt cuộn cuộn cầm chắc roi da chỉ lăm lăm quật vào nạn nhân không cố gì chống đỡ.

Thật may tàu Đài Bắc không bị tàu tuần tra của Yeluk-Yeluk săn đuổi nên đi thoát ra ngoài hải phận này. Rồi trong mấy ngày liền tàu chạy đến đảo Nouvelle Guinée, rồi đến quần đảo Atu không còn xa mấy nữa.

Trong những ngày này, Zoltan đã dùng hết cách hòng khuất phục ý chí cương quyết của Scare khi nó tra hỏi, khi nó hắt anh nhìn ăn. nhìn uống nhưng vẫn vô hiệu. Bây giờ nó phải dùng đến nhục hình này.

- Tao đếm đến ba mày nghe rõ chưa Jack? Nếu đếm xong mà mày vẫn không nói đích xác chỗ cất giấu cây thánh giá bằng chì thì tao cho lưng mày mềm nhũn như miếng bít tết còn sống. Một... hai... ba, nào nói đi!!

Jack Scare quay lại với nét mặt đau đớn và hờn giận. Hai mắt sáng lộ vẻ lên cơn sốt, nhìn thẳng vào Zoltan, đôi môi khô nói:

- Mi cứ cho treo cổ lên, tao không nói gì hết, không nói gì hết!

Zoltan nhún vai:

- Thôi được. Mi đã muốn thế.

Nó quay lại nói với tên cầm roi:

- Làm đi Freak! Tỏ cho thằng này biết mi có đôi cánh tay chắc nịch.

Freak cười gượng, nhún vai lúc lắc cái đầu như lợn lòi, nói làu bàu tiếng khàn khàn:

- Tôi sẽ cho nó thấy, thừa đại úy ... Tôi sẽ cho nó thấy.

Thình lình cánh tay phải nó giơ cao chiếc roi da vắn vẹo trong không khí nhu con rắn hoảng hốt sợ cuống cuồng.

Bob Morane cũng ở trong đám đông người đứng xem, cứng người lại và những ngón tay cứng như sắt nắm vào cánh tay Bill đứng cạnh anh. Như vậy là để khuyên bạn anh phải im tiếng vì chỉ cần một thái độ phản đối nhỏ thì hai anh không thể cứu nổi Scare mà còn làm cho tình hình tồi tệ hơn.

Lưng trần Scare lần những vết thương rướm máu, anh nhảy thót người rồi cứng đờ vì quá đau. Thằng súc sinh ấy đánh Scare đã sáu lần sống đi, chết lại.

Zoltan bỗng dừng nói:

- Ngừng tay lại Freak!

Tên này tuân lệnh. Zoltan quay lại hỏi Scare:

- Bây giờ đã định nói chưa?

Scare quay đầu lại, mặt anh nhăn nhó vì đau đớn, miệng mỉm cười khinh bỉ rồi khạc nhổ về phía Zoltan. Thấy bị khinh nhờn Zoltan lại ra lệnh:

- Tiếp tục đi Freak! Mi chỉ dừng lại khi ông bạn tỏ ra biết điều mở miệng.

Chiếc roi da lại vung lên. Cứ mỗi lần quật vào người, vào lưng Scare lại lần lên những vết ngang dọc rướm máu trong như mắt lưới, mỗi lúc một dày thêm.

Ngoài tiếng roi và tiếng cầu nhàu độc ác của tên đao phủ tất cả đều im lìm. Jack Scare tuy bị đau đớn, sức yếu nhưng không kêu ca câu nào.

Tên cầm roi cũng mệt, thở hắt ra như cái bể thổi lửa, mồ hôi chảy ướt đầm cả mình, tay rã rời buông cái roi xuống.

- Freak đánh tiếp đi, mi còn đợi gì?

- Người chứ có phải sắt đâu. Phải có cái máy thì mới làm tên kia kêu ca được.

- Ái chà Freak, nhưng tên kia có phải là cái máy đâu. Sẽ có cách làm cho nó phải nói.

- Thế nào Jack, cái trò vừa rồi đã làm cho mày nói chưa?

Nhưng nạn nhân không trả lời. Đầu Jack Scare ngoẹo về một bên vai rồi bất động. Nỗi đau đớn và sức suy yếu đã làm Jack bất tỉnh.

Zoltan phá lên cười, tiếng cười độc ác thô bạo, nói với thủy thủ đang đứng xung quanh:

- Ông bạn của tôi Jack bị ngắt như một mù đàn bà yếu ớt. Tôi có yêu cầu gì nó nhiều đâu, rất đơn giản nó chỉ nói cho tôi biết chỗ tôi muốn biết. Một ít nước muối sẽ làm nó hồi tỉnh.

Zoltan quay lại chỗ tên Công nói:

- Tưới nước cho con gà ướt át này đi. Muối vào vết thương không có gì tốt bằng, nó sẽ yêu đời hơn.

Công vâng lệnh lấy một xô nước biển hắt vào người Scare.

Zoltan tưởng nước biển có chất muối làm vết thương của Scare đau thêm nhưng không ngờ nước mát làm Scare hồi sức. Scare quay đầu lại nhìn Zoltan với đôi mắt không có thần sắc.

- Bây giờ mày có nhận là có tội không và có quyết định nói không?

- Thôi, mày cứ treo cổ tao lên!

- Được Jack! Mày đã muốn thế.

Nó lại ra lệnh cho thằng đao phủ:

- Lại vào việc đi Freak. Mày còn nhiều thì giờ để nghỉ ngơi. Mày chỉ ngừng tay khi nó nói.

Bob Morane chứng kiến tấm thảm kịch đó từ đầu. Anh cố nén cơn tức giận và cố hết sức ghì tay Bill bạn anh, ngăn cản không cho xông vào giết nó. Anh nghĩ nếu hành động như thế đã không cứu nổi Scare khốn khổ mà anh và bạn anh sẽ bị hại. Tuy nhiên, trước nỗi đau khổ mới sắp đổ lên đầu Scare, Bob không thể dằn lòng được nữa. Anh kêu to:

- Không được! Dừng lại!

Freak đã giơ cao chiếc roi bồng dừng lại đứng yên không nhúc nhích. Tất cả mọi con mắt đều đổ dồn về hướng Bob. Sự can thiệp của anh đã làm Zoltan không hài lòng.

- Thế nghĩa là thế nào?

Nó hét to, nhú lông mày, giấu mõm như con ác thú sắp vồ mồi, Bob bình tĩnh trả lời:

- Thế nghĩa là nếu Freak cứ tiếp tục thì Scare không thoát khỏi chết.

Zoltan nhảy chồm đến Bob hỏi với giọng cáu kỉnh:

- Nhưng cái đó liên quan gì đến mày, mày định vào hòa với nó hả?

Bob nghĩ ra một câu trả lời đã chuẩn bị từ trước, đáp:

- Nó chết hay sống việc đó không liên quan gì đến tôi. Nếu nó chết trước khi nó tiết lộ chỗ giấu kho vàng thì chúng ta trở về tay không. Anh đã hứa với chúng tôi của cải, tài sản vì thế chúng tôi mới có mặt ở đây.

Tiếng ồn ào nổi lên trong hàng ngũ thủy thủ:

- Đúng đấy. Một xác chết không đem lại cái gì hết.

Làm cho nó nói đã rồi sau anh muốn làm gì nó tùy anh.

Cơn giận dữ của Zoltan giảm dần. Hắn nói:

- Các anh nói phải lắm. Ông hạn Scare của chúng ta còn sống có lợi nhiều hơn là chết. Để nó ở đây, phơi ra nắng, thỉnh thoảng tưới nước biển cho nó. Tại sao thằng Scare chóng mặt thế, mặt trời và nước biển sẽ làm cho nó khỏe khoắn trở lại.

Một chốc đoàn thủy thủ dự xem tấm thảm kịch ấy tản đi gần hết. Bob và Bill cách xa các người khác đi về phía trước tàu. Bob rất hài lòng vì tuy không giảm bớt những nỗi đau khổ, cũng cứu sống được Scare. Tuy nhiên, vẫn phải nhanh chóng hành động, không thể kéo dài. Đó cũng là ý kiến của Bill nữa. Hai lý do thúc đẩy Bob Morane phải hành động ngay. Hình phạt Scare phải chấm dứt, quần đảo Afu gần đến. Vậy thì hải đảo Nouvelle Guinée là cái đích đồ hộ dễ dàng.

Kế hoạch của Morane thật đơn giản: Bắt những người canh gác trên tàu không còn tinh thần chiến đấu và sau khi đã phá hủy những động cơ ở tàu Đài Bắc thì trốn chạy lên chiếc ca nô cùng với Jack Scare đến một bờ biển gần nhất.

Để thực hiện kế hoạch đó vào tối hôm sau khi những sự kiện xảy ra ngày hôm trước, Bob và Bill lên ra khỏi nơi ngủ của thủy thủ. Các anh đã chọn thời điểm khoảng ba giờ sáng là thời gian

các thủy thủ ngủ say nhất để tránh sự đổ ý khi đi lại.

Cánh cửa nhà ngủ có cài chốt ở bên ngoài để khi gặp nguy cơ nổi loạn bất cứ lúc nào Zoltan cũng có thể giam giữ thuộc hạ của hắn ở bên trong. Bob Morane và Bill dùng một cái móc đặc biệt tự tạo đẩy được chốt cửa. Khi ra ngoài anh lại cài như cũ để được yên tâm và rảnh tay đề phòng bọn thủy thủ đang ngủ ở bên trong. Xong rồi hai anh đi chân không dọc lối đi giữa tàu, trèo lên thang đến boong. Ở đó hai người tạm ẩn vào những kiện hàng hoá rồi Bob chỉ cho bạn phía mũi tàu nói:

- Phần anh là tên đang phiên gác, còn tôi là tên hoa tiêu.

Lần bước trong đêm tối, Bill đến phía mũi tàu còn Morane đến phía sau lái. Không có khí giới hộ thân vì trong cuộc đời phiêu lưu, hai người đã học được những thế võ chiến đấu bằng tay không như quân đội. Morane nhanh nhẹn men theo mạn tàu đến phía sau lái. Ở đấy có đựng một cái lều nhỏ làm chỗ tạm trú cho người cầm lái tàu. Anh bò vòng quanh lều rồi đi vào trong. Người lái tàu ngồi quay lưng về phía sau, hai tay bám vào bánh lái nên không trông thấy Bob.

- Tôi đến thay phiên. Bob nói.

Người lái quay mặt lại ngạc nhiên:

- Thay tôi à? Chưa đến giờ và anh không phải là...

Anh lái chưa nói hết câu, một quả đám như trời giáng trúng quai hàm làm anh ta ngã vật xuống sàn tàu không kịp kêu lên một tiếng. Bob ngồi vào bệ lái để cho tàu không đi ngang đợt sóng và không để cho tàu nghiêng về một bên, tránh đánh thức bọn thủy thủ và đại úy Zoltan. Xong anh quay lại trối chân tay anh lái bằng thắt lưng và xé áo anh ta ra từng mảnh bịt vào miệng cho khỏi kêu. Bob tháo khẩu súng tự động lẫn bao súng, giắt vào thắt lưng rồi đi đến boong tàu dưới có Bill đang đợi. Đứng đợi không lâu, chỉ vài phút sau bạn anh đã đến gặp anh.

- Công việc có chạy không, thừa thiếu tá? Bill hỏi nhỏ.

Bob gật đầu:

- Chạy! Còn anh?

Bob cười thầm rồi chìa bàn tay to tướng nói:

- Rất tốt đẹp, tôi còn thừa hưởng một thứ đồ chơi trẻ con này!

Ở chỗ lò mờ sáng-tối giao nhau. Bob Moran nhác thấy lóe lên một hòng súng liên thanh.

- Giỏi lắm Bill! Một ngày kia ta sẽ phải dùng đến nó. Bây giờ chúng ta phải chăm lo cho Scare. Anh chàng khốn khổ này phải trối buộc vào cột buồm lớn suốt ngày dưới trời nắng và nước biển tưới vào người hôm qua làm vết thương sưng tấy. Anh ta rất suy yếu nhưng may mà anh ta vẫn còn lý trí.

Sau khi giải thoát cho Scare, hai người mang anh ta đến ca nô đã chuẩn bị chạy trốn, đặt anh ta nằm trong một khoang.

Xem xét cẩn thận thùng chứa nhiên liệu chạy động cơ ở ca nô, các hòm thức ăn và nước uống còn đầy, hai người còn lấy thêm dự trữ thực phẩm và dầu ở các ca nô khác, phòng khi phải chạy nhiều ngày trên biển cả. Bob chợt nói:

- Còn việc phải làm nữa là lo về động cơ ở tàu.

Nhưng Bill không tán thành việc đó:

- Để rơi việc đó lại vì thời gian rất gấp hơn nữa quá mạo hiểm.

- Không thể được Bill ạ! Không nên làm nữa chừng. Nếu chúng ta để động cơ ở tàu nguyên vẹn thì sẽ bị đuổi theo và bị bắt ngay. Nếu không mạo hiểm chúng ta không thể tránh khỏi hậu họa.

Hai người để Scare nửa tỉnh nửa mê trong khoang ca nô rồi đi xuống buồng máy, ẩn mình trong bóng tối tránh không cho người khác nhìn thấy. Trên đường, may mắn không gặp ai cả. Đến buồng máy hai người gặp hai anh thợ máy. Họ ngạc nhiên và sợ hãi trước họng súng liên thanh chĩa vào người của Bill, sau đó họ bị trói chặt và bịt miệng, không một chút kháng cự.

Bill vào buồng máy phá hủy động cơ, lấy đi vài bộ phận quan trọng nhất bỏ vào túi rồi nói với Bob:

- Chúng sẽ sửa chữa được nhưng chúng ta đã đi xa rồi.

- Tôi cũng nghĩ thế nhưng chúng ta đã mất nhiều thời gian quá, phải khẩn trương ra ca nô trước khi bọn chúng phát hiện.

Hai người ra khỏi buồng máy men theo lối đi dọc trên tàu ở tầng trên. Đi được một đoạn, hai người nhìn thấy ở một góc lối đi có ánh đèn le lói, rồi ánh đèn to dần kêu rầm rì. Một người xuất hiện cầm chiếc đèn báo hiệu. Bob và Bill nhận ngay ra là Zoltan. Không có tiếng động cơ và tàu tự nhiên đứng yên đã đánh thức y trở dậy. Tay trái Zoltan cầm chiếc đèn báo hiệu, tay phải cầm khẩu súng lục chĩa thẳng vào Bob Morane, nhưng Bob phản ứng nhanh hơn bắn Zoltan trúng đùi, ngã vật vào một xô ở lối đi.

- Nhảy lên boong nhanh lên! Bob kêu lên cho bạn anh nghe thấy.

Không kịp lên boong, hai người chạy nhanh vào lối đi dọc trên tàu trèo lên thang ở cửa quầy tàu. Nghe thấy tiếng súng nổ ở sau lưng của tên canh gác báo hiệu nhưng hai người đã lên kịp trên mặt boong tàu. Bob nói:

- Phải chặn lối đi ra cửa quầy tàu nếu không chúng ta không thể đưa ca nô xuống nước được.

Hai người lại đem thùng lớn, thùng nhỏ đựng hàng hoá chặn lối đi ra cửa để bên trong không thể ra ngoài mặt boong được. Khi xong việc cả tàu đã thức dậy, nghe thấy tiếng chân chạy rầm rập, tiếng gọi nhau ầm ĩ.

Morane nói:

- Đã đến lúc cho ca nô ra biển.

Hai người chạy đến chiếc ca nô trong có Scare nằm nghỉ. Bob trèo vào trong và xoay những cây sắt mang bộ neo để treo xuống ở trên tàu và cho ca nô qua sườn tàu, hạ từ từ xuống biển. Trong lúc ca nô vừa chạm mặt nước, hai người nghe thấy tiếng nói ầm ĩ trên tàu chứng tỏ Zoltan và đồng bọn đang đứng trên boong. Bob định dìm động cơ xuống nước cho chạy bằng mái chèo nhưng Bill đã tức thời cho nổ một tràng đạn liên thanh làm cho nhiều cái đầu thụt vào trong. Bob tức khắc mở động cơ hết tốc lực lao vào trong đêm tối.

Chương 7

Đến sáng hôm sau, Jack Scare vẫn trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê rét run cầm cập, nói lảm nhảm thỉnh thoảng nhắc đến tên Zoltan và bảy cây thánh giá bằng chì. Đến gần trưa cơn sốt mới dịu dần do uống mấy thứ thuốc Bob tìm thấy trong túi thuốc cấp cứu ở ca nô đưa cho anh. Scare đã ăn được một ít nên đỡ mê sáng hơn. Trong trường hợp như thế Bill phải làm nhiệm vụ y tá, băng bó vết thương cho Scare, dấu vết của những vết roi quất vào hằn trên lưng rướm máu. Tuy chưa bình phục nhưng Scare thấy sức khoẻ ngày một khá hơn. Để lánh xa tàu Đài Bắc. Bob và Bill - hai người đã chèo ca nô bằng mái chèo thay động cơ. Cũng để tiết kiệm nhiên liệu, hai người giương buồm cho ca nô chạy nhờ sức gió thổi mạnh.

Scare lúc này cũng quần chiếc chần, đứng ngay người dựa lưng vào thành ca nô, hết nhìn Bob Morane rồi đến Bill Ballantine với vẻ tò mò.

Bob hỏi Scare:

- Anh thấy có khỏe hơn không?

Scare lắc đầu có vẻ còn mệt nhọc trả lời:

- Tôi còn yếu, nhưng dần dần sẽ khoẻ và cũng nhờ hai anh tôi mới được thế này. Nhưng tôi không biết tại sao hai anh lại hành động như vậy. Hai anh là đồng đảng của tên cướp Zoltan mà!

Bill đang cầm tay lái nói:

- Đồng đảng? Anh đừng lầm.

- Tuy nhiên, tôi thấy hai anh ở trong bọn thủy thủ của tàu Đài Bắc mà.

- Đúng thế. Morane nói - Nhưng chúng tôi ở đó hoàn toàn trái với ý định của chúng tôi.

Rồi Morane nói hết cho Scare nghe cảnh ngộ mà anh và bạn anh bị bắt buộc phải đi theo Zoltan.

Khi Bob nói xong, Scare lắc đầu từ từ tỏ vẻ còn yếu mệt nói:

- Đây là tất cả thủ đoạn của tên hải tặc Leonid Zoltan. Nó đã cưỡng bức mang các anh xuống tàu. Nó cũng đã cưỡng bức tôi nói chỗ cất giấu bảy cây thánh giá bằng chì, nhưng thà tôi chết ngay tại chỗ còn hơn là tôi nói.

Morane hỏi Scare:

- Tại sao lại bướng bỉnh, khó bảo như vậy? Thà chết, nhưng sau khi tìm thấy kho vàng anh được chia với Zoltan kia mà.

Scare cười ngất với nét mặt gầy còm, đau khổ bởi bao nhiêu ngày tháng bị giam cầm ở nhà tù Yeluk-Yeluk và trận đòn tra tấn mới đây.

- Được chia với Zoltan? Các anh không biết bản chất nó hay sao. Khi tìm được kho vàng nó sẽ giết hết không còn sót một người nào.

Bob Morane và Bill Ballantine không ngạc nhiên về những lời nhận xét ấy.

Bill nói:

Chúng ta gặp may được thoát khỏi tên Zoltan.

Bob trả lời:

- Chưa thoát được. Có thể bây giờ nó đang đuổi theo ta. Bill cười vang, rồi thò tay vào túi lôi ra vài bộ phận máy để vào lòng bàn tay nói: “Bây giờ nó còn dò tìm chỗ hổng”.

Bob nói: “Không nên coi thường, nếu Zoltan đuổi theo chúng ta”, rồi chỉ tay về hướng Tây Bắc nói:

- Hải đảo Nouvelle Guinée chắc ở chỗ kia. Chúng ta cần đến ngay nơi đó. Cho ca nô chạy nhanh theo chiều gió!

Trong lúc Morane bận vận chuyển chiếc buồm và Bill cầm bánh lái thì Jack Scare chăm chú nhìn hai anh rồi nói:

- Tôi lấy làm lạ là hai anh không hỏi cho biết đích xác thân thế của tôi và câu chuyện về bảy cây thánh giá bằng chì.

Bob Morane đang buộc dây vào cột buồm, thấy thế nhún vai nói:

- Biết hay không biết thân thế anh chúng tôi cũng không thể làm khác được.

Còn Bill thì muốn nghe chuyện ngay nên nói với Scare:

- Nếu anh không còn e ngại điều gì, xin anh cứ nói đi.

Scare nói:

- Đúng thế! Đúng thế! Tôi muốn thanh minh với hai anh tôi không phạm trọng tội gì mà phải đầy ở trại giam Yeluk-Yeluk. Rồi anh đứng ngay ngăn người, dựa lưng vào thành ca nô, uống một ngụm nước tiếp tục nói:

- Cách vài năm nay tôi là công chức trong chính quyền ở Luân Đôn, đồng lương rất thấp không đủ nuôi thân cùng vợ và đứa con gái còn nhỏ. Tôi cứ tưởng như thế kéo dài cho đến khi đủ tuổi về hưu. Một hôm, tôi gặp một ông già ốm yếu gần chết, tôi cố hết sức cứu giúp ông ta. Ngày xưa, ông ta là lính trong đội quân đi đàn áp “Nghĩa hoà đoàn”, được dịp vào cướp phá hoàng thành Bắc Kinh. Lúc bấy giờ ông Maloney, là tên ông ta, cùng nhiều tên lính khác đã cướp được nhiều châu ngọc quý. Làm cách nào mang ra khỏi Trung Quốc được? Sau những vụ lộn xộn về chiến tranh, chính quyền lúc đó ra những điều luật kiểm tra nghiêm mật nên ông và đồng bọn suy tính tìm mưu kế để đem những viên ngọc quý ra khỏi nước. Lúc bấy giờ có bảy giáo sĩ đến Bắc Kinh rồi đi đến Nouvelle-Guinée để truyền đạo cho thổ dân Papous, Maloriey và đồng bọn thừa dịp đó cố ý lợi dụng các giáo sĩ. Chúng liên lạc với các giáo sĩ ở Bắc Kinh và trước khi họ đi Nouvelle Guinée, chúng biếu các giáo sĩ bảy cây thánh giá bên trong giấu những châu ngọc quý, được bọc cẩn thận bên ngoài bằng sáp và gắn xi. Sau khi hàn lại nhìn bên ngoài không ai có thể biết được.

Kế hoạch của chúng thật đơn giản: Nếu điều kiện thuận lợi, chúng sẽ đến Nouvelle Guinée lấy lại những cây thánh giá cũ và đổi bằng những cây thánh giá khác giống hệt những cây cũ nhưng

trong ruột rỗng không có gì cả.

Phần đầu của kế hoạch được thực hiện tốt không gặp sự trở ngại gì. Các giáo sĩ từ già Bắc Kinh đem theo những cây thánh giá đến Nouvelle Guinée. Nhưng sau đấy mọi việc gặp nhiều trắc trở. Maloney và đồng bọn nhận được lệnh giải ngũ quá muộn. Khi Maloney đến Nouvelle Guinée tìm các giáo sĩ thì các vị này không ở đấy nữa mà đã rời sang quần đảo Afu. Vì các giáo sĩ mang bảy cây thánh giá đi theo nên bọn Maloney cũng phải lặn lội theo đến quần đảo Afu. Nhưng vừa bước chân lên thì được tin các giáo sĩ bị thổ dân ở đó giết chết ăn thịt. Số phận bảy cây thánh giá ra sao? Kho tàng chứa đựng bên trong rất to lớn chúng không thể bỏ được. Chúng đi sâu vào trong đảo để tìm dấu vết bảy cây thánh giá nhưng chúng bị thổ dân Papous bắt cầm tù rồi bị hy sinh làm vật tế thần. Duy nhất chỉ còn Maloney thoát được, nhảy lên một chiếc thuyền độc mộc chạy trốn.

Ít lâu sau, Maloney cũng tìm mọi cách và mất công dò tin tức bảy cây thánh giá nhưng vô hiệu. Có thể sau khi các giáo sĩ chết, thổ dân Papous đã phá hủy hoặc vứt xuống biển. Không thể quay lại đảo Atu, Maloney không tìm được câu trả lời chính xác về những cây thánh giá đó. Ít lâu sau, chán nản và thất vọng anh quay về nước Anh sống trong cảnh nghèo nàn nhưng lúc nào cũng mơ tưởng quay lại đảo Afu để tìm những cây thánh giá và kho vàng. Anh kể chuyện cho nhiều người biết kế hoạch của mình nhưng anh ta chỉ thấy họ cười mũi.

Lúc tôi gặp Maloney, anh ta sắp lìa đời trong cảnh lâm than và thất vọng. Anh ta chỉ kể cho tôi nghe câu chuyện này vì không muốn mang điều bí mật xuống nấm mồ với anh. Bí mật đã choán phần lớn cuộc đời của anh.

Maloney chết, tôi cũng quên câu chuyện về bảy cây thánh giá, nhưng vài tháng sau tôi bị bệnh suy yếu. Trong thời gian dưỡng sức tôi kiểm tra câu chuyện của người quá cố. Mới đầu tôi cũng cho câu chuyện đó chỉ để tiêu khiển, nhưng về sau tôi thấy những sự kiện đều khớp với câu chuyện của Maloney. Anh này cố thực ở Bắc Kinh năm 1900 với đoàn quân viễn chinh Anh quốc, với đồng bọn mà anh đã cho tôi biết tên từng người. Ngoài ra, thời kỳ này đúng là có bảy giáo sĩ đến Nouvelle Guinée đã được Bắc Kinh cho phép rồi bị mất tích sau cuộc toan tính truyền đạo cho thổ dân ở quần đảo Afu. Bấy giờ tôi không nghi ngờ gì về sự thật của bảy cây thánh giá bằng chì và kho của cải được cất giấu trong đó. Tôi chỉ có một ý định là đi tìm bảy cây thánh giá.

Để thực hiện ý định ấy, tôi gom góp tất cả cái gì tôi có để từng đồng cho vợ và con gái nhỏ của tôi đủ sống trong lúc tôi vắng nhà. Tôi đến Trung Quốc điều tra ở đó cho biết đích xác sự thật. Sau tôi lại đến Nouvelle Guinée. Ở đó ít lâu, làm đủ mọi nghề để gửi tiền tiết kiệm được cho vợ và con tôi ở Anh quốc.

Sau cùng, vận may đã đến với tôi. Ở Port Moresby, tôi gặp một chú lai làm cùng một xưởng mộc với tôi đã bị thổ dân Papous ở đảo Afu cầm tù trong nhiều năm. Trong câu chuyện thuật lại với tôi, chú lai nói đã được tham quan hầm chứa hài cốt của thổ dân Papous ở giữa đảo. Trong đấy có bảy ngôi mộ đã cũ, trên mỗi ngôi cắm một cây thánh giá bằng chì mà thổ dân cho là "hèm" của họ (Hèm = lễ vật cúng riêng một vị thần). Tôi làm ra bộ tò mò muốn biết thủ tục tang lễ của dân bản xứ Afu nên tìm mọi cách khai thác chú lai để thu thập nhiều tin chính xác về hầm hài cốt này ở đó có những cây thánh giá.

Được tin đầy đủ tôi còn phải lo đi đến Afu để tìm hầm chứa hài cốt. Tuy nhiên, muốn làm việc này kết quả phải có tàu, phải có người sẵn sàng chiến đấu với thổ dân khi cần. Muốn vậy, phải có tiền và tôi hiểu ngay rằng phải có người cộng sự. Lúc bấy giờ tôi gặp Zoltan. Hắn ta có tàu, có người thật là một cộng sự lý tưởng. Phải nói lúc bấy giờ tôi bị kích thích thần kinh quá độ nên tôi đã kết bạn với chính Zoltan.

Tuy nhiên, khi nói kế hoạch của tôi với Zoltan, tôi thất vọng. Zoltan không tin câu chuyện của

tôi. Hẳn nói hẳn biết nhiều chuyện như thế trong khi chạy khắp Thái Bình Dương và hẳn tôi cách làm giàu tốt nhất là phải làm việc chứ đừng mất công xông vào tìm kiếm những kho vàng lỏng lẻo không đâu. Rồi hẳn đề nghị tôi làm việc với hẳn vì lúc bấy giờ hẳn chưa cấu kết với thằng vô lại Farnlcy nên hẳn cần một người giúp việc.

Lúc bấy giờ tôi chỉ nghĩ kiếm được khá nhiều tiền để có thể nhanh chóng đi tìm bảy cây thánh giá bằng chì. Tôi nhận một cách miễn cưỡng lời đề nghị của Zoltan, kể từ đó tôi phải chia xẻ cuộc đời với nó ngoài vòng pháp luật. Rồi đến ngày sau vụ nhập lậu súng đạn vào Ấnônêxia hẳn chiếm đoạt phần lời của tôi, vu khống tôi phạm tội trong khi chính hẳn mới là chủ mưu. Tôi bị bắt giam, xét xử một cách oan ức. Người ta giam tôi vào nhà tù khổ sai ở Yeluk-Yeluk mười năm. Mười năm ở Yeluk-Yeluk có nghĩa là tôi không bao giờ trở về. Sau đó hai anh đã biết thằng Zoltan đã đổ tội cho tôi rồi lại tìm cách cho tôi vượt ngục.

Jack Scare thôi không nói nữa, đứng im lặng mắt như nhìn vào cõi hư vô. Một lúc sau mới nói:

- Các anh biết là tôi rất tiếc đã bỏ Luân Đôn. Lúc bấy giờ tôi như bị thôi miên bởi kho vàng. Nếu có được, gia đình tôi sẽ thoát khỏi cảnh túng thiếu, bởi vậy tôi từ giã vợ và con gái ra đi. Bây giờ họ ra sao? Tôi nghĩ tới họ nhiều, cả khi ở Yeluk-Yeluk. Bây giờ tôi đã có mong muốn nhanh chóng trở về Luân Đôn gặp vợ con tôi, ăn năn hối lỗi về sự mù quáng, trở lại làm việc để đảm bảo đời sống. Tôi và gia đình tôi có thể vẫn nghèo nàn nhưng hạnh phúc.

Trong khi Jack Scare nói thì Bob Morane nhìn anh ta tự hỏi không biết anh ta có nói thật hay giả vờ hối lỗi. Rồi nửa đùa nửa thật:

- Thưa ông Scare, ông yên tâm đi! Nỗi gian truân của ông từ nay đã hết. Chẳng bao lâu nữa chúng ta đến Nouvelle Guinée, từ đó ông sẽ về Anh quốc và gặp lại người thân của ông.

Jack Scare lắc đầu có dáng hồ nghi nói:

- Tôi sợ Zoltan không để cho tôi yên. Bây giờ nó đã biết sự thật về kho vàng, nó phải dùng mọi phương tiện để chiếm đoạt.

Đương nói thì Bill đưa thẳng cánh tay phải ra trước mặt:

- Hãy trông kia, có cái gì đến đằng sau.

Một lớp sương mù dày đặc trùm khắp mặt biển, không còn nhìn thấy chân trời. Mọi người trong ca nô quay tứ phía cũng đều trông thấy như vậy.

Bob nói:

- Chúng ta bị sương mù bao vây tứ phía. Chỉ vài phút nữa chúng ta thành bã đậu.

Lời nói của anh đã thành sự thật. Sương mù mỗi lúc một dày và tiến nhanh về phía ca nô. Một lúc sau nó hao trùm khắp ca nô khiến cho mọi người ngồi trong không sao trông thấy nhau được.

Một chốc biển lặng, buồm lại rủ xuống trên cột. Bill vội nói:

- Việc còn phải làm là khởi động động cơ ca nô.

Bob nói:

- Không được. Nếu tàu Đài Bắc đi qua đây, chúng ta không trông thấy nó nhưng khi nghe thấy

tiếng động cơ, chúng nó sẽ đi tìm chúng ta. Thôi kệ để cho ca nô trôi giạt và chúng ta cần tỉnh táo đề phòng.

Scare can thiệp vào nói:

- Bob Morane nói đúng đấy. Đứng chờ còn hơn, để cho sương mù tan dần.

Ba người quấn mỗi người một chiếc chăn, ngồi lùi vào sâu trong ca nô để tránh ẩm thấp, tỉnh táo quan sát.

Bao nhiêu lâu chờ đợi như thế, thời gian chậm chạp trôi qua. Bob và hai người bạn ăn uống qua loa, bỗng nghe thấy tiếng động cơ Diesel nổ rất mạnh, chứng tỏ có một chiếc tàu trọng tải lớn đứng gần đó.

Bill nói nhỏ:

- Tàu Đài Bắc đấy!

- Có thể. Morane nói. Chỗ này không phải là hải phận quốc tế.

Tất cả đều đứng im lặng, một lúc không thấy tiếng động cơ nổ nữa, nó đã đi xa. Bill nói:

- Chúng ta đã thoát nơi nguy hiểm!!

Tuy đã quấn trên mình chiếc chăn thế mà anh cũng run lên vì rét. Morane nhìn Jack Scare tuy còn yếu lại gặp sương mù không có lợi cho sức khỏe, nhưng mấy hôm nay anh được ăn uống đầy đủ và mặc quần áo ấm nên sức khỏe trông đã hồi phục dần. Morane và Bill bình tĩnh nhìn sự việc dù xảy ra thế nào cũng mặc kệ, không sốt ruột nóng lòng.

Sương mù đã tan dần, trời bắt đầu bừng sáng lên rồi, trời nước cũng đồng màu xanh thẫm. Mọi người đưa mắt nhìn xung quanh có vẻ lo âu. Jack Scare trông thấy một con tàu đứng yên cách chỗ đó khá gần khoảng phần mười hải lý.

- Tàu Đài Bắc?

- Không phải tàu Đài Bắc.

Đúng thế, không phải tàu Đài Bắc mà là một thuyền buồm lớn màu đen, cánh buồm cũng màu đen.

Chương 8

Không biết họ có nhìn thấy chúng ta không? Thừa thiếu tá.

Bill vừa nói vừa chỉ chiếc thuyền buồm.

- Tôi mong như thế. Không phải tàu Đài Bắc chung ta chẳng sợ gì, tôi mong người ta đến đón chúng ta. Để chắc chắn cho họ trông thấy phải đánh tín hiệu đi.

Bob sắp sửa đứng thẳng trên ca nô, giờ tay ra thì Scare ngăn lại nói:

- Không được anh Morane ạ. Chiếc thuyền buồm ấy đen quá, không thể là một con thuyền lương thiện.

Bob ngần ngừ. Scare hài lòng vì đã nói câu ấy. Bob nghĩ: Chiếc ca nô mỏng manh dễ bị gió bão đánh chìm. Trên đường đi bất cứ lúc nào cũng có thể gặp tàu Đài Bắc và để chiếc thuyền buồm lớn màu đen đón vào không phải là nguy hiểm. Morane nói nhỏ nỗi ưu tư ấy với Scare nhưng anh này vẫn bướng bỉnh cãi lại:

- Tôi đã nói và tôi chỉ có thể nhắc lại câu nói là chúng ta cần tránh xa con cá mập đen. Bằng kinh nghiệm và trực giác nó cho ta ngửi thấy mùi cướp biển. Hai anh thấy nó không mang cờ phải không. Đúng thế: Theo luật hàng hải quốc tế thì thuyền ấy không giương một thứ cờ nào. Cái ấy không nói làm gì vì các thủy thủ Trung Quốc không nghĩ đến những chi tiết.

- Bill nghĩ thế nào về việc này? Morane hỏi.

Bill nhún vai đáp:

- Tôi hiểu anh Scare lo âu là phải, nhưng nỗi lo sợ của anh ta không có căn cứ. Chẳng nhẽ hai tàu của hai kẻ cướp lại đậu gần nhau. Theo ý tôi, anh Morane cứ đánh tín hiệu cho chiếc thuyền buồm đen ấy đi.

Morane không cần kêu gọi chiếc thuyền lúc ấy vì ca nô đã được phát hiện. Cùng lúc với tiếng động cơ ầm ầm phát ra, chiếc thuyền vùn vụt tiến nhanh đến ca nô, tưởng như mũi nhọn ở đầu thuyền chọc thủng nó. Trước khi thuyền đứng sát bên cạnh ca nô, các động cơ tắt hết thuyền được lái quay ngang, vách thuyền sát ca nô rồi đứng yên lặng. Morane và hai bạn thấy có nhiều người đứng bên hành lang mạn thuyền, đa số là người châu Á.

Một người trong bọn họ gọi và vẫy tay ra hiệu cho Bob đến gần. Bob liền cho ca nô chạy lại và đậu sát sườn chiếc thuyền. Một chiếc thang dây vớt xuống. Vài phút sau Bob, Bill và Jack Scare đã đặt chân lên khoang thuyền. Tức thời một đoàn thủy thủ tạp nham gồm những người Trung Quốc, Ấn Độ, Mã Lai... bao vây ba người. Dưới nếp áo dạ, áo bông kiểu thủy thủ Trung Quốc thấy lộ lên chuôi dao găm, súng lục, đoản đao. Bob Morane nghĩ Scare nói đúng, phải tránh xa cái thuyền của bọn cướp biển này, nhưng bây giờ đã muộn rồi không thể làm khác được nữa.

Trong khi đó vài thủy thủ trong bọn đã kéo ca nô lên, cho vào khoang thuyền. Thủy thủ đến mỗi lúc một đông, đứng xung quanh ba anh, tên nào cũng có vẻ mặt hung ác, xảo quyệt. Nhìn thấy những kẻ hạ lưu ấy đến gần. Bob đẩy vài tên ra xa, kêu to:

- Dẫn chúng ta đến thuyền trưởng! Tôi cho rằng các anh phải có thuyền trưởng.

Một chú Trung Quốc gầy, mặt đầy sẹo tiến đến cười khả ố nói: “Chúng ta không có thuyền trưởng”.

Bob tức giận nói to:

- Không ngờ ta đã rơi vào tay một lũ ngang bướng. Thế ai chỉ huy thuyền này?

Một thủy thủ khác đến nơi nói:

- Anh tò mò lắm anh ạ!

- Tò mò hay không, dẫn ta đến chủ chiếc thuyền này.

Bob vừa đi vừa nói, đoạn gạt hai cẳng tay cho đám thủy thủ đứng dẹp ra. Một tên tóc hung vàng mắt xếch ngược, lai Mã Lai - Tân Tây Lan tiến đến ba anh, nói với Morane:

- Tôi không khiến các anh là người nước ngoài chỉ huy chúng tôi. Các anh có muốn bọn tôi vút xuống nước không? Ở chỗ này có nhiều cá mập đói, phải nuôi chúng nó.

Thằng súc sinh này trông to lớn, quay lại hét với bọn thủy thủ đang vây quanh ba người:

- Vút chúng nó xuống nước!

- Phải đấy! Tất cả đều reo lên.

Thằng súc sinh ấy hai tay dùng đưa tiến đến gần Morane nhưng mới đi đã gặp Bill cho một quả đấm khiến hắn treo quai hàm ngã vật ra đằng sau, toàn thân cứng đờ như bị bệnh động kinh. Morane lập tức rút khẩu súng tự động giắt ở thắt lưng ra nói:

- Tốt hơn cả là đứng im. Ta có tám viên đạn đủ cho vào đầu chúng mày.

Lời nói dọa nạt và thái độ quyết tâm của anh làm cho lũ thủy thủ lùi dần. Một lúc sau có một tên có lẽ là thủy thủ trưởng nói:

- Chúng ta phải chịu để cho thằng đó khuấy phục ư. Bọn ta đâu có phải là đàn bà bị giới nước mà lùi trước họng súng. Sau hết nó không thể giết hết một lúc tất cả chúng ta!

Thấy lời nói của tên đó có lý, lũ thủy thủ lại xông đến ba anh. Bob định nổ súng nhưng bỗng có một tiếng thỏ thẻ phát ra:

- Dừng lại! Không được mó vào người nào nếu không có lệnh của ta.

Tiếng nói của phụ nữ âm và nghiêm khắc có hiệu quả nhanh chóng đến các bên chống đối nhau. Tất cả đứng yên lặng, tránh ra xa lấy lối đi cho người vừa nói.

Đó là một phụ nữ Trung Hoa còn trẻ, đẹp người, cao và mảnh mai, mắt đen, tóc đen kết thành bím dài buông thõng xuống vai. Ngón tay đeo nhiều nhẫn quý, một đoạn đao có cán bằng bạc được giắt vào thắt lưng.

Người phụ nữ Trung Hoa ấy tiến đến gần ba anh đưa mắt nhìn từng người, mặt họ cúi xuống rồi nói một câu tiếng Anh khá sõi:

- Các ông đến kịp thời lắm, xin hoan nghênh. Các ông đã đến thuyền Lý Ngư và từ nay sẽ là khách quý của Lã Bảo Châu này!

Morane không khỏi giật mình khi nghe thấy tên ấy. Thật vậy, cái tên Lã Bảo Châu đã khét tiếng ở tất cả các biển Trung Hoa, Mã Lai và thuyền Lý Ngư là thuyền của tên cướp biển lừng danh ấy. Người ta đã đặt biệt danh Lã Bảo Châu là “Công chúa”. Có thể người phụ nữ này là con cháu dòng dõi sau cùng của các vua chúa Mãn Châu, đã trị vì gần ba thế kỷ trước Trung Hoa. Điều chắc chắn người ta biết là những năm về trước, khi mới có mười sáu tuổi người phụ nữ này đã nổi nghiệp cha là Lã Khải Tàn - một tên giặc biển khét tiếng. Các thuyền của y đã khủng bố các hải đảo từ La Sonde đến Kamtchatka về phía đông đến các đảo Carolines và Salomon. Nhiều thuyền của y giả dạng là thuyền buôn lương thiện nhưng thực ra những thuyền ấy được trang bị những động cơ Diesel cực mạnh, có đủ khí giới tối tân để cướp phá hoặc đòi tiền chuộc. Bởi thế, cái đầu của Lã Bảo Châu đã được chính phủ một số nước vùng Đông Nam Á treo giải, nhưng người phụ nữ này quý quyết, có nhiều tay chân ở khắp nơi nên chưa bao giờ chịu thua.

Morane cũng cúi đầu nói:

- Chúng tôi đã được nghe nhiều về Lã Bảo Châu. Chúng tôi rất xúc động. Tôi và các bạn tôi được bà hạ cố tiếp đãi. Tôi cần nói thêm: Danh tiếng của bà rất lớn ngang với sắc đẹp. Phải gộp tất cả những kim cương ở Tích Lan, những ngọc trai ở Ả Rập, những lông vũ của các loài chim quý kết thành một cái khung treo ảnh bà. Tôi tưởng còn kém.

Một nụ cười mỉm làm nở nang nét mặt tươi đẹp của Lã Bảo Châu:

- Ông nói những lời văn hoa ấy như một nhà thơ hời đầu rậm râu. Phải là một người rất già mới nói được vẻ đẹp nghệ thuật tuyệt mỹ ấy, nhưng tôi biết các ông còn non trẻ quá. Tên ông là gì?

Morane suýt nói tên thật và tên của hai bạn anh nhưng cảm nghĩ nên để “Công chúa” không biết còn hơn.

Tôi là Robert Capet, còn hai bạn tôi là William O ’neill và Jack Whitman. Rồi chỉ vào Bill Ballantine và Scare: “Chúng tôi đi dạo chơi trên chiếc du thuyền hai buồm mua ở Mindanao. Nó bị rò tứ phía, chúng tôi đành phải bỏ, lên chiếc ca nô này”.

Nhưng Lã Bảo Châu không nghe nữa, nói có vẻ tỉnh quái:

- Capet, O ’neill, Whitman là tên một ông vua, một nhà soạn kịch và một thi sĩ. Anh nói dốt quá nhiều.

Bob nghĩ: Thế ra con quỷ cái này có học thức. Biết thế ta phải coi chừng và không giấu tên của chúng ta mà đưa ra những tên đã được in trong quyển kinh tế thế giới của Bottin. Nghĩ vậy anh nhún vai nói:

- Một ông vua, một nhà soạn kịch, một thi sĩ, tôi không hiểu gì cả. Bà lầm rồi, thưa quý bà Lã Bảo Châu. Trước tiên tôi không phải là vua, cha tôi làm giàu trong nghề buôn bán hàng sắt, còn anh O ’neill nuôi gà vịt. Whitman làm chủ một nhà để xe.

- Tất cả hài kịch nhỏ đó không đi đến đâu cả! Một tiếng nói từ đằng sau Công chúa phát ra: Không nghe lời nói của người đó, thưa Công chúa “Ánh sáng chói lọi của đại dương”, nó nói dối đấy!

Lã Bảo Châu lùi ra xa một ít để nhường lối đi cho một người mặt mũi béo phì. Bob và Bill nhận ngay ra là Hi. Các anh tưởng hẳn lúc này đang đứng bán thứ rượu tồi nhất ở một quầy hàng bán rượu lẻ nhộp nhúa tại Sintiapor. Khi trông thấy Hi, Morane đưa mắt nhìn Scare và Bill có ý nói: Mọi sự lại thêm phức tạp... Và quả là phức tạp thật vì Hi lấy ngón tay chỉ vào Morane, Bill và Scare rồi nói:

- Không phải Capet, không phải O'Neill rồi tên này nữa: Nó không phải là Whitman mà là Scare!
- Jack Scare à, cái người đã biết chỗ cất giấu kho vàng?
- Thừa bà. đúng nó.

Nét mặt của Lã Bảo Châu lộ vẻ vui mừng nói:

- Sự tình cò đã nay sinh lắm chuyện. Chúng ta định đến tàu Đài Bắc để chiếm đoạt Scare, vì sương mù nên mất hy vọng thành công. Nay anh Scare này tự nhiên lại dẫn thân đến với chúng ta.

- Đích thực anh ấy đấy!

Lã Bảo Châu ngừng lời, nét mặt bỗng trở nên nghiêm khắc cũng như tiếng nói đánh lại, hỏi Morane:

- Tại sao anh nói dối chúng tôi?

Bob hiểu lúc này thật vô ích nếu lại tiếp tục nói dối nên lựa lời với Lã Bảo Châu:

- Tôi đã nói từ đầu là tôi đã biết tiếng tăm tiểu thư từ lâu. Tôi tưởng là không nên nói kho vàng như là ném mồi xuống ao cho cá.

Lời nói phải dễ nghe mà nhất là tiếng “tiểu thư” làm cho Lã Bảo Châu hết cau có, nghiêm khắc:

- Ông nói khéo lắm, khéo lắm! Ông tên là gì nhỉ?

- Robert Morane. Các bạn vẫn gọi tôi là Bob.

- Tôi không gọi ông là Bob, ông Morane. Trước chúng ta là thù nay là bạn. Trước hết hãy đưa cho tôi vũ khí của ông. Tôi thích nói một chút về chỗ có kho vàng. Xin mời ông và các bạn của ông đến phòng nhỏ của tôi để nói chuyện.

Bob rút khẩu súng đưa cho Công chúa. Lã Bảo Châu nói:

- Tại sao không dùng vật nhỏ này để chống đối tôi. Chỉ khế đưa ngón tay là hết đời Lã Bảo Châu này.

- Tôi không bao giờ dám va nhẹ, đụng vào người phụ nữ dù va vào bằng một cành hoa hồng.

- Thôi bây giờ mời các ông đến tư thất của tôi.

Chương 9

Phòng riêng ở trên thuyền của Lã Bảo Châu trần thiết rất đẹp đẽ, sang trọng. Mới bước vào tưởng là tư thất của một công nương ở Paris, rải rác đó đây bày những lọ cổ bằng đồng đen từ đời Minh.

Sau khi mời khách ngồi xuống ghế, công chúa ngả lưng trên ghế tràng kỷ có nệm gấm. Hai tên cướp người Trung Hoa cầm súng liên thanh, mỗi tên đứng cạnh một bên cửa ra vào. Cũng như ở trên boong, công chúa quan sát kỹ từng người một, sau đó nói:

- Các ông biết rõ tên béo phì núi thịt Hi kia đã bị tên cướp biển Zoltan dùng làm tay chân bắt cóc mang hai ông Morane và Bill xuống tàu. Nhưng có một việc Zoltan không biết Hi là tay sai ăn ở hai mang. Vừa làm việc cho Zoltan, vừa làm việc cho tôi. Vừa qua, Zoltan mắc sai lầm là không sòng phẳng với Hi. Lúc bỏ Singapore đi đã không trả nợ hết cho Hi mà còn đánh đập nó, nên nó quyết tâm báo thù. Nó biết Zoltan sẽ đến Yeluk-Yeiuk để giải thoát cho Scare, sau đó sẽ cùng với Scare đi tìm kho vàng. Hi biết lúc đó tôi có mặt ở Singapor, Hi không khó khăn lắm trong việc tìm gặp tôi để nói chuyện đó. Thuyền Lý Ngư của chúng tôi chạy nhanh hơn tàu Đài Bắc nên chúng tôi liền đi ngay đến vùng Yeluk-Yeluk. Sau đó, biết Jack Scare đã được Zoltan cứu thoát, chúng tôi cho thuyền Lý Ngư đuổi theo tàu Đài Bắc. Đã nhiều lần chúng tôi thấy mất hút tàu nhưng biết rõ hướng đi của nó, sau chúng tôi lại tìm thấy dấu vết nó. Đương nhiên, để tàu không bắt gặp nên thuyền chúng tôi phải đi cách xa. Chiều tối hôm nọ có sương mù nên không nhìn thấy tàu đâu nữa, may mà tôi lại gặp ca nô của các ông.

Morane nói:

- Chúng tôi đã trốn thoát tàu Đài Bắc vì lúc nào đầu óc Zoltan cũng muốn Scare cho biết chỗ cất giấu kho vàng, nhưng làm gì có.

Công chúa không phản đối câu nói ấy, quay lại Scare nói:

- Bây giờ mời ông giải thích việc đó.

Scare đồng ý với câu nói của Morane, trả lời:

- Từ lâu tôi đã nghe chuyện nói về bảy cây thánh giá nhưng tôi không tin. Một hôm, tình cờ tôi nói chuyện ấy với Zoltan, rồi khi tôi ở Yeluk-Yeluk có thể hần nhớ lại và tưởng rằng tôi biết chuyện bí mật đó.

Scare cố ý không nói đến Maloney và quần đảo Afu, nhưng Lã Bảo Châu là người không dễ bị lừa dối, nói:

- Tôi biết ông Scare nói là không biết chỗ cất giấu kho vàng vì nó không có. Nay, còn tôi cho rằng kho vàng ấy chắc chắn có và hiện vẫn còn vì tôi biết rõ con người của Zoltan. Hắn không phiêu lưu đi làm một việc thiếu suy nghĩ. Hắn đã bỏ nhiều tiền phí tổn để tìm bảy cây thánh giá bằng chì thì hắn nghĩ kho vàng phải có.

Scare nói:

- Có thể như thế nhưng không nên dính dáng vào. Nếu lý lẽ ấy đúng thì cô nương đến hỏi Zoltan xem sao. Còn tôi, tôi chán ngấy xứ sở này, tôi chỉ mong ước được về Anh quốc để tìm vợ và con cái tôi.

Công chúa ngồi im không nói năng gì, trên nét mặt không lộ vẻ vui mừng hoặc cau có, tức giận. Một lát sau Lã Bảo Châu nói với Scare:

- Tôi hoan nghênh tình cảm của ông vừa nói và tôi không thấy có điều gì bất tiện khi ông muốn về Anh quốc, nhưng trước hết ông phải dẫn tôi đến nơi có bảy cây thánh giá bằng chì.

Scare nhún vai nói:

- Thật là khó cho tôi vì tôi không biết chỗ nào và ở đâu cả.

Nét mặt công chúa lộ vẻ không hài lòng trước câu nói ấy, nói:

- Có phải đó là câu nói cuối cùng của ông không?

Scare cật đầu rồi không nói thêm gì nữa. Lã Bảo Châu quay về phía Morane và Bill Ballantine hỏi:

- Còn hai ông cũng từ chối không chỉ cho chúng tôi chỗ cất giấu kho vàng? Công chúa nhìn Morane như cố nài một câu trả lời chính xác. Bob Morane vội vàng đáp:

- Bọn tôi đã tóm tắt ý nghĩ của hai chúng tôi. Chúng tôi quả thực không biết gì hết nên làm sao chỉ dẫn cho Công chúa được. Vai trò của chúng tôi trong chuyện này là thoát khỏi Zoltan rồi giúp Scare chạy trốn. Còn chỗ cất giấu kho vàng chúng tôi không biết gì hết.

- Đấy cũng là câu nói cuối cùng của ông phải không?

Không thấy câu trả lời. Công chúa nói:

- Thôi được, nếu các ông đã muốn thế.

Jack Scare nói:

- Tra khảo chúng tôi ư? Ở tàu Đài Bắc Zoltan đã làm nhưng chẳng giật được một lời nào. Không thể lấy máu ở hòn đá được đâu.

Công chúa đáp:

- Tôi không tra khảo ông Scare ạ! Tôi không lạ gì tính can trường của các ông nhưng đứng trước người khác bị hành hạ thì còn khổ sở hơn.

Nói xong Công chúa bước ra khỏi trường kỷ bảo ba người:

- Đi theo tôi!

Ba người ra khỏi tư thất đi đến boong thuyền. Lã Bảo Châu tập hợp đủ mặt các tên cướp, truyền lệnh bằng tiếng Trung Hoa, quay lại nói với ba người:

- Các anh nhất định không nói ư?

Morane lên tiếng:

- Chúng tôi đã nói là chúng tôi không biết gì hết. Tại sao bà lại nổi cơn thịnh nộ?

Nói xong anh nghĩ thầm: Không biết Công chúa dành cho ta thứ cực hình gì? Vừa nghĩ xong Morane thấy bốn tên cướp lực lưỡng mình trần trụi, mắt híp, mặt hung ác tiến đến, mỗi đứa đứng một góc ô vuông vây lấy ba người.

Bọn chúng mỗi đứa tay cầm một thanh kiếm sáng láng, mũi kiếm rộng, đầu kiếm vuông hơi cong, gần cán có khắc những chữ Trung Hoa. Các anh biết đó là những tên sắp chấp hành án lệnh.

Công chúa nói:

- Tôi giới thiệu bốn tên: Vương, Hoàn, Phủ, Lường với các anh. Đó là bốn tên đao phủ xuất sắc của tôi. Tôi không cho trói chân tay anh Bob và Bill để các anh tự chống chọi bằng tay không. Nếu Scare cố tình không nói thì lệnh của tôi được thực hiện ngay.

Công chúa lấy tay ra hiệu, Bob và Bill bị đẩy vào giữa ô vuông. Ngay lúc ấy Hi đến gần Công chúa nói:

- Tôi đã rõ tài sử dụng kiếm của Vương, Hoàn, Phủ, Lường. Chỉ loáng một cái là đầu đã rụng xuống ngay.

Thật đúng thế, bốn tên cướp chỉ đợi lệnh của Công chúa tay vung kiếm là xông vào hai anh.

Bill nói to với Bob:

- Không để một hành động sai lầm nào, nếu không thì chúng ta sẽ nguy với chúng.

Công chúa Lã Bảo Châu lấy tay vẫy, tức thời bốn tên cướp nhảy bổ vào. Hai tên vung kiếm chém vào Morane. Anh kịp cúi xuống né tránh, lưỡi kiếm phóng nhanh trên đầu, còn tay phải thụi vào bao tử một tên. Cú đâm này có sức mạnh như nòng ống bom của tàu hỏa. Tên này kêu rên rỉ hai tay ôm bụng.

Trong lúc đó tên thứ hai tiến đến sau lưng Morane giả tảng ngã xuống sàn xoay người nằm nghiêng thì trông thấy tên này vung kiếm chực bổ vào đầu anh, nhưng Morane nhanh hơn đạp gót chân vào đầu gối nó. Nó kêu la, ngã khuỵu đầu gối xuống để rơi thanh kiếm. Bob Morane đứng dậy nhặt thanh kiếm rồi nhìn sang phía Bill.

Lúc này Bill phải đương đầu với hai tên cướp, Morane trông thấy vậy đến gần bạn. Tên thứ hai thấy anh đến vung ngay kiếm bổ mạnh vào đầu anh nhưng anh khéo tránh làm nó chém hụt người lão đảo. Nhân dịp đó anh tung một quả đấm như trời giáng vào cạnh sườn, nó đổ vật xuống sàn kiếm bắn ra xa. Bill nhặt ngay thanh kiếm.

Cùng lúc đó tên cuối cùng giơ cao kiếm gắng sức bổ vào đầu Bill, nhưng anh lấy thanh kiếm vừa nhặt được gạt thanh kiếm của tên cướp ra. Hai thanh kiếm va vào nhau kêu loảng xoảng. Kiếm của tên cướp bị văng ra xa. Bàn tay trái của Bill nắm được gáy tên cướp, tay phải anh đánh vào người nó như búa bổ cho đến khi nó ngã xuống sàn thuyền.

Thấy sự việc diễn ra trước mắt chớp nhoáng đảo ngược tình thế, bọn thủy thủ trên tàu xôn xao. Một lát sau. Công chúa ngoắc tay, tiếng huân oán im bặt. Lã Bảo Châu quay lại nói với Bob và Bill:

- Ta khen ngợi tinh thần dũng cảm của hai ông.

Chỉ trông qua là biết các ông không phải dễ bắt ép làm theo ý mình. Ngày xưa, vú nuôi tôi thường kể chuyện những kỵ sĩ không biết sợ hãi và không để ai chê trách được, các ông còn

nhớ không? Tuy nhiên, không nên để tôi thất vọng mãi.

Nói xong, Công chúa chỉ vào Bob và Bill ra lệnh cho những tên thủ hạ đứng gần đó:

- Bắt lấy hai tên này!

Bob và Bill thấy thế nguy, đứng sát lưng vào nhau vùng kiếm nói to:

- Nếu đưa nào đến gần, ta sẽ xả ra làm nhiều mảnh.

Những tên thủ hạ ấy hình như không sợ lưỡi kiếm, chúng lấy dây thòng lọng quăng vào người trói chặt hai anh rồi dẫn đến trước mặt Công chúa.

Công chúa lúc bấy giờ hỏi:

- Các ông nhất quyết không nói ư?

Morane đáp:

- Công chúa bắt chúng tôi phải khai cả ngày, tháng, năm sinh nữa ư?

Công chúa quay lại Scare hỏi:

- Còn ông Scare nghĩ thế nào?

Scare miệng lắp bắp định nói thì Morane đã kêu lên:

- Không được nói! Không được nói!

Công chúa nhìn Morane nói:

- Tôi khen ngợi tinh thần kiên cường của ông, ông Morane ạ. Nhưng ông đã sa vào tay tôi mệnh danh là tai họa của vùng biển Đông Nam Á. Ông thật gan góc, không sợ nhưng tôi cũng không thể để mất mặt với thủ hạ của tôi. Phải nói hoặc là chết! Đầu của ông sẽ rơi trước tiên, rồi đến đầu của Scare nếu hắn ta không nói điều mà tôi muốn biết, sau cùng là đầu bạn ông.

Sau lời hăm dọa của công chúa trong lúc Bob

Morane và Bill bị trói chặt tay chân, tính mệnh chỉ còn nhờ vào lời khai của Scare, nếu Scare không nói rõ nơi cất giấu kho vàng thì đầu của hai anh sẽ rơi. “Công chúa Lã Bảo Châu không nói dọa đâu” - Bob nghĩ thế, nhưng hai anh không thể bảo Scare nói vì vừa rồi Bob đã bảo Scare không được nói.

- Công chúa lại hỏi Scare:

- Thế ông nhất quyết không nói ư, ông Scare?

Không thấy một câu trả lời, Công chúa gọi hai tên Vương, Hoàn đến. Hai tên hung nô này lộ vẻ mừng rỡ sắp được dịp báo thù vì lúc nãy theo lệnh Công chúa cầm kiếm định chém đầu hai anh, sau bị hai anh quật ngã xuống sàn thuyền. Được dịp chúng đưa kiếm kề từ từ vào cổ hai anh. Bỗng nhiên một tiếng kêu to vang lên:

- Dừng lại! Dừng tay lại!

Công chúa ngoắc tay, hai tên hung nô cũng đứng im. Bấy giờ công chúa ra lệnh cho thủ hạ:

- Cởi dây trói cho các vị này!

Lúc sau, hai anh đứng dậy uống ngụm nước rồi Bill nói với Bob: "Thưa thiếu tá, thực hù vía, tưởng là mất đầu".

Một chốc Công chúa bước đến nói:

- Mời các ông đến phòng riêng của tôi. Tôi không muốn các ông chết, tôi muốn thỏa thuận với các ông, hai bên cùng có lợi...

Ba người đi theo Công chúa vào phòng nhỏ trên thuyền, cũng lại thấy hai tên súc sinh đứng cạnh cửa ra vào. Sau khi an tọa Công chúa hỏi ngay Scare:

- Tôi lắng tai để nghe ông nói.

Scare đáp:

- Nếu tôi nói thì tính mệnh của tôi và các bạn tôi có được trọn vẹn không?

Công chúa đáp:

- Điều đó còn tùy thuộc ở ông. Nếu ông nói thực thì không phải sợ gì hết, nhưng ông lừa dối tôi thì...

Scare suy nghĩ một lát rồi nói:

- Bảy cây thánh giá bằng chì ở trên một hòn đảo lớn trong quần đảo ở phía cực Bắc đảo Nouvelle Guinée. Đảo đó có tên gọi là Afu. Giữa đảo là những đồi trọc. Phía đông ngọn đồi có ba tảng đá lớn, hơi nhọn bọc quanh. Dưới tảng đá lớn nhọn nằm dưới chân đồi là hầm chứa hài cốt của thổ dân Papous. Ở đấy cũng dựng bảy cây thánh giá. Từ ngày ấy đến nay, không một thổ dân nào dám đụng vào những cây thánh giá và tôn kính coi như những lễ vật cúng. Sau khi giết bảy vị mục sư thì xảy ra ngay nạn dịch đậu mùa, giết chết tất cả một bộ tộc nên hài cốt của những vị này cũng được chôn cất ở đấy. Công chúa Lã Bảo Châu nói:

- Muốn chiêm được bảy cây thánh giá phải vào

hầm chứa hài cốt ư?

- Thật đúng như thế. Tôi đã nói xong những điều tôi biết.

- Nếu ông nói láo, không đúng sự thực?

- Tôi không nói sai sự thực, công chúa cứ đến tận nơi mà coi, tôi sẽ dẫn đi.

Câu nói cuối cùng này tỏ lòng trung thực của Scare. Công chúa lại nói:

- Hai bạn ông sẽ cùng đi với ông.

Morane thấy Lã Bảo Châu nói thế, mỉm cười nói:

- Vừa rồi Công chúa ra lệnh cắt cổ lấy đầu chúng tôi, bây giờ lại không muốn xa rời chúng tôi.

- Nói thế thôi, thực sự tôi rất đau lòng thấy những người can trường như các ông phải sớm là bỏ cuộc đời.

Chương 10

Phải mất hai ngày một đêm chạy tàu trên biển mới tới quần đảo Afu. Jack Scare biết rõ địa thế vì ông Maloney quá cố đã chỉ dẫn tường tận.

Quần đảo Afu gồm có một đám đảo cách bờ biển Nouvelle Guinée gần một trăm ki lô mét. Đảo lớn nhất diện tích cỡ tới vài trăm ki lô mét vuông. Bờ biển chỗ này có nhiều vũng, ăn sâu vào đất liền, tàu bè có thể trú ẩn được.

Chiều tà ngày thứ hai, thuyền Lý Ngư thả neo vào một vũng ở chỗ này. Bob Morane, Bill cùng Scare và Công chúa tha hồ ngắm cảnh khoáng đất này vào lúc mặt trời lặn. Một lúc, Công chúa lại quan sát đảo lớn bằng ống nhòm, sau khi bỏ ống nhòm vào một bao bằng da Công chúa nói:

- Đến bây giờ tôi công nhận ông Scare không nói láo. Tôi đã trông thấy ba chỏm núi nhọn ở đằng kia trên một đồi đá lớn. Nói xong Công chúa quay về thuyền nói:

- Sáng sớm mai chúng ta đến đảo lớn. Một chục thuộc hạ của tôi đi cùng với chúng ta, còn những người khác ở lại với ông trung úy để canh thuyền.

Hôm sau, lúc mặt trời mọc, chiếc ca nô được thuyền Lý Ngư cho hạ xuống mặt biển, rẽ nước phẳng lặng trong vũng chạy đến một bãi biển cát trắng xung quanh có nhiều dừa. Công chúa, Bob, Bill, Jack Scare và tám tên cướp có đầy đủ khí giới lên ngồi trong ca nô. Bob, Bill và Jack Scare và Công chúa còn ngờ vực, chưa tin nên không được mang theo vũ khí tùy thân.

Bốn tên cướp cầm chèo, vận dụng bởi những cánh tay lực lưỡng nên ca nô chạy rất nhanh theo hướng bờ đảo. Bill nói: “Đảo này không có người ở, nếu không thổ dân đã đến gặp chúng ta”.

Morane đáp:

- Chưa chắc chúng không trông thấy chúng ta.

Không nên quên rằng gần tối hôm qua thuyền của chúng ta mới thả neo thế mà bây giờ mới mờ sáng. Có thể chúng đã trông thấy chúng ta nhưng chúng chưa lộ mặt ra đấy thôi, còn để dành cho chúng ta một sự bất ngờ. Tốt hơn hết là phải cảnh giác và cho ca nô ghé vào chỗ nào có thể ẩn náu được.

Bờ đảo đến gần, Morane chỉ vào một chỗ bờ thấp, lầy lội. Chỗ đó cây đước, sù vẹt mọc ngổn ngang chỉ một nửa thân cây chìm dưới nước, Morane nói: “Cho ca nô ghé vào đây!”

Cho ý kiến vừa rồi của Morane là khôn, Công chúa Lã Bảo Châu hạ lệnh cho những tên cầm chèo trở mũi ca nô vào ẩn dưới những rễ phụ của các cây sù, vẹt. Sáu khi ca nô đã bỏ neo vào một rễ cây, tất cả người trên ca nô bước xuống đi vào một vùng cây cối rậm rạp.

Bốn tên cướp có khí giới đi đằng trước, bốn tên nữa đi ở phía sau. Bob, Bill, Scare và Công chúa đi ở giữa. Mới đầu phải nhắm mắt đi liều vì rùm rậm tối om, sau dần dần đoàn người đã trông thấy mảng trời xanh và những đồi đá - là những cái mốc để đi tới.

Bob Morane vừa đi vừa nghĩ tình cảnh ly kỳ, bấp bênh mà anh cùng Bill và Scare đang trải qua. Vừa mới mấy hôm trước, các anh còn bị Zoltan là một tên giặc biển độc ác nhất không một chút tư tâm giam cầm rồi phải đi theo nó. “Tránh vỏ dừa lại gặp vỏ dừa”, bây giờ lại phải hợp tác với bọn cướp biển chỉ huy bởi Công chúa, chỉ có sắc đẹp là khác Zoltan.

Trong hơn nửa giờ, bọn người lặng lẽ đi, có ý trông xung quanh xem có sự gì khả nghi. Một lúc sau đi đến chỗ có nhiều đồi, ba chỏm núi nhọn trông thấy rất rõ trên ngọn đồi cao. Sau khi đi hết chỗ có nhiều đồi trọc, bọn người này phải đi vào một con đường hẻm. Scare nói:

- Cuối con đường hẻm này dẫn đến cửa hầm hài cốt. Ở đó có cả bảy cây thánh giá bằng chì phù hợp với lời nói của Maloney.

Nhưng khi đi đến cuối con đường hẻm thì tất cả mọi người đều thất vọng: Những tảng đá khổng lồ đã bịt kín lối đi. Cửa vào hầm mộ đứng ở chỗ này. Scare nói:

- Vì mới có núi sụt lở nên những tảng đá rơi xuống lấp mất cửa.

Bill Ballantine nói có vẻ tức giận:

- Chúng ta thật không gặp may, tưởng là đến đích hoá ra vấp phải những bức tường đá này.

Anh nhìn chăm chú các tảng đá, nói với Morane:

- Thừa thiếu tá, có thể dọn chỗ này được không?

Morane đáp:

- Dọn cho thông à? Nếu thế phải có máy đào đất, nếu không sẽ mất rất nhiều thời gian, công sức.

Ngay lúc bấy giờ Scare chỉ vào vách đá hai bên đường hẻm nói:

- Trông kìa! Hai bên đường hẻm trồng những cột xà bằng gỗ khắc những hình người theo phong cách tạc tượng của bộ lạc Papoue. Những cột gỗ ấy biểu hiện linh hồn người chết.

Mọi người nhìn vào các cột gỗ được phết màu sắc sặc sỡ nhưng lâu ngày bị mưa nắng trôi đi, trên đó là những chùm xương sọ người được treo vào cột.

Morane nói:

- Không có sai! Chúng ta đang ở bên cạnh hầm mộ Papoue. Như Bill thấy thế nói ngay:

- Chúng ta chẳng tiến được bước nào. Tôi cho rằng những cột gỗ ấy không phải là hột vùng trong chuyện cổ tích để dọn những hòn đá tảng đi.

Công chúa Lã Bảo Châu có vẻ suy nghĩ nói:

- Đá sụt lở là sự tình cờ. Tôi chắc rằng thổ dân ở đây sùng bái tổ tiên, không thể để mãi việc không có lối vào hầm mộ tổ tiên họ. Có thể có lối vào thứ hai ngoài lối này.

Morane đáp:

- Tôi cũng đã nghĩ thế. Chúng ta đi tìm sẽ thấy.

Scare đề nghị:

- Đi vòng quanh đồi, nếu có lối khác chúng ta sẽ tìm thấy đường vào hầm hài cốt ngay.

Muốn đi vòng quanh đồi phải men theo những tảng đá thành thẳng đứng và dốc. Đi được mười phút nghe đó đây có tiếng trống liên hồi.

Bill nói: “Thổ dân đã thấy chúng ta”.

Morane đáp:

- Đúng thế, chỉ chốc nữa là thổ dân Papoue sẽ kéo đến đây. Tốt hơn hết là chuẩn ngay xuống thuyền.

Công chúa không bằng lòng câu nói ấy:

- Tại sao lại lùi bước? Nếu hầm mộ có lối vào thứ hai, chúng ta chẳng bao lâu nữa sẽ tìm thấy. Ngoài ra thủ hạ của tôi có đầy đủ khí giới, thổ dân không thể làm gì được chúng ta.

Morane định nói cho Công chúa rõ mọi việc không đơn giản như Cônti chúa nghĩ, nhưng sau anh tự hỏi: “Chưa chắc Công chúa đã nghe vì gần nửa đời người Công chúa đã dạn dày sương gió, quen sống trong cảnh phiêu lưu mạo hiểm nên nay không sợ nguy hiểm cũng như không có tình thương, hơn nữa bây giờ Công chúa đang chỉ huy đoàn người này.”

Nghĩ vậy, anh cùng đoàn lại đi vào con đường hẻm trước khi nghe thấy tiếng trống, tuy nhiên linh tính cho biết hình như có những con mắt vô hình nhìn anh. Bỗng nhiên một tên thủ hạ kêu la ầm ĩ, buông rơi cả súng liên thanh ngã ngửa rồi nằm im không cử động. Nó bị một mũi tên bắn vào ngực, cán mũi tên buộc lông chim. Morane hét to:

- Tìm chỗ an toàn nhanh lên!

Nhưng ở trong hốc đá không có chỗ nào ẩn nấp. Những mũi tên tẩm thuốc độc cực mạnh bay tới tấp từ trên đồi cao bắn xuống. Nhiều tên thủ hạ bị chết. Một số khác định lấy súng bắn nhưng thổ dân không trông thấy đâu cả mà thủ hạ của Công chúa thì chết hết. Hiển nhiên là thổ dân chỉ tiêu diệt thủ hạ của Công chúa, còn Công chúa, Bob Morane và Bill không có khí giới trong tay nên họ còn chưa giết. Scare bị một mũi tên vào vai nhưng không nguy hiểm trong lúc này. Tất cả tám tên tay sai của Công chúa bị giết chết, xác nằm ngổn ngang dưới đất. Trong khi Bob, Scare và Công chúa đang đứng. Bill định cúi xuống nhặt một khẩu súng liên thanh của tên đã chết thì Morane vội vàng nói:

- Không được Bill! Khí giới đánh rơi vô ích và nếu dùng nó thì chúng ta bị giết hết.

Sau khi tên thủ hạ cuối cùng của Công chúa đã bị hạ sát, không có mũi tên nào bắn xuống nữa, nhưng không thể chờ người Papoue khoan dung, họ để Morane và các bạn anh còn sống để hãm hại các anh bằng cách khác. Thật thế, thành linh từ trên cao thổ dân Papoue ném xuống những tấm lưới úp nhanh lên đầu, lên thân bốn người.

Bốn người cựa quậy mạnh hòng thoát ra nhưng không được. Một đoàn chiến binh từ dốc đồi chạy xuống, chỉ một lát bốn người đã bị trói chặt. Bấy giờ Bob Morane và các bạn mới trông rõ tường những địch thủ của các anh. Có chừng khoảng ba mươi tên, vẽ khắp mình những hình sắc sỡ như thời chiến, đeo quanh cổ những chuỗi xương người làm đồ trang sức, vòng quanh đầu cài lông chim. Hai lỗ mũi được xuyên qua mảnh xương sườn cong hoặc dài. Đứng tường những mảnh xương đó là chiến lợi phẩm mà đó là xương của tổ tiên họ rất tôn sùng.

Một tên cao lớn hơn cả ra lệnh cho đồng bọn. Tất cả bốn người Bob Morane, Bill, Scare và Công chúa đều bị buộc chặt cổ tay, cổ chân vào những cây sào dài rồi được khiêng vào một đường hẻm dưới chân đồi. Đường hẻm phía trên khum vòm thông với hầm chứa hài cốt là lối vào thứ hai, trước đó các anh đã tốn công dò tìm nhưng không thấy.

Đi một chốc đến một hầm đá rộng, thấp nhiều đuốc sáng. Chỗ này, chỗ kia có tới hàng trăm hàng ngàn bộ xương người để trong lưới hoặc để vào sọt treo trên vòm, để trên thành đá hoặc treo vào cột khắc hình người. Có nhiều bộ xương bó chặt quần giẻ như xác ướp đặt trên những phen tre để trên ghế bằng gỗ thô sơ.

Giữa hầm mộ chôn chắc xuống đất đá hai tấm ván dày, cao chừng hai mét, khắc những hình người kì quái, man rợ phết màu sắc sỡ. Bob Morane và Bill Ballantine bị trói chặt đứng mỗi người mỗi bên một tấm ván, còn tấm ván kia một bên là Scare, một bên là Công chúa. Lúc bấy giờ, bốn người mới trông thấy những cây thánh giá, đúng bảy cây dựa vào vách đá trong mộ địa thô sơ này.

Trong lúc nguy nan Morane không thể không nghĩ đến tình huống cay đắng, bất thường mà anh đang trải qua. Các bạn và anh tưởng là đi tới đích, nhưng không được như ý anh mong ước. Bảy cây thánh giá đã tìm thấy, nhưng tay không với tới được. Kho vàng vẫn còn giấu kín ở trong.

Sau khi trói chặt hai người vào mỗi bên trong một tấm ván, thổ dân Papoue hò hét ồn ào náo động, tay vung lên những mũi giáo nhọn, tên nhọn bằng xương và rìu bằng đá. Lã Bảo Châu hỏi Morane:

- Không biết chúng nó định làm gì chúng ta?

Bob quay về phía Công chúa đứng cách xa chỗ anh đến một mét, thấy trên nét mặt xinh đẹp không một chút sợ hãi, nhưng có vẻ buồn rầu, khổ não. Bob đáp:

- Chúng nó định giết chúng ta vì đã xâm phạm nơi tôn nghiêm của chúng.

Bỗng chốc nghe thấy tiếng hiệu lệnh, tất cả dân Papoue rút lui hết chỉ còn lại bốn người trong hầm mộ.

Nghe tiếng rên rỉ của Scare, Morane hỏi:

- Anh thấy thế nào?

Jack Scare đáp:

- Vai tôi bị một mũi tên bắn vào, mất nhiều máu.

Nếu người ta không đến cứu nhanh chúng ta thì tôi chết mất. Thấy Scare nói thế Morane nghĩ bụng: "Người ta" không đến cứu nhanh là ai? Hay là những tên cướp ở tàu Lý Ngư? Những tên này khi nghe thấy tiếng trống chắc chắn chúng chẳng dám ra hay chỉ nằm khoèo một nơi.

Công chúa khi nghe thấy Scare nói lên cái chết động lòng nhân từ nói:

- Tại tôi thúc ép các anh đến nơi đây. Nếu chết cả cũng là lỗi tại tôi, xin các anh thứ lỗi cho tôi.

Morane thấy Công chúa có vẻ thất vọng nói:

- Chúng ta chưa chết, còn sống còn hi vọng. Thổ dân Papoue không mưu hại tính mạng chúng ta đâu. Được dịp chúng không có ở đây, chúng ta phải tìm cách ra khỏi nơi này.

Bill nói:

- Tôi không thấy có cách nào để chúng ta thoát khỏi nơi đây. Dây trói tôi chặt quá không nhấc

nổi bàn tay.

Bob nói:

- Nếu riêng lẻ một người thì khó nhưng dân Papoue sai lầm đã trói hai người cùng một cọc. Chúng ta khá lực lưỡng, cựa quậy mạnh có thể làm đổ tấm ván dày đã trói chúng ta vào đây.

Bill nghe nói có lý định trả lời thì nghe thấy tiếng giày ở cửa hầm đi vào. Một lát đã thấy mười hai tên cướp biển tràn vào hầm mộ đi đầu là Zoltan. Đang lúc mong chờ cứu viện thì lại gặp tên cừu địch nham hiểm, độc ác hơn thổ dân Papoue. Vừa vào tới hầm chứa hài cốt Zoltan đã nhìn thấy ngay bốn người bị trói và bảy cây thánh giá dựa vào vách đá. Nó bật cười tay tì vào cạnh sườn ngắm bốn người ra vẻ khinh bỉ. Vài phút sau nó lại cười gằn rồi nói với giọng xấc láo: "Ta lại gặp nhau phải không?". Nói xong nó nhìn vào ba anh Bob Morane, Bill và Scare rồi ghé mặt sát Công chúa nói:

- Công chúa cũng xen vào việc này ư? Vì tham lợi nên Công chúa mới mắc nạn này.

Ngừng một lát nó lại nhìn ba anh rồi nói:

- Tôi tưởng các anh đến đây trước tôi nhưng vận may lúc nào cũng đi sát với tôi là Leonid Zoltan. Tôi không biết đích xác chỗ cất giấu kho vàng, nhưng ngày xưa Scare có nói mang máng với tôi là ở quần đảo Afu. Sau khi bọn các anh chạy trốn khỏi tàu Đài Bắc, tôi định đi tìm bọn anh trên biển nhưng tìm kiếm như trong bó cỏ khô, sau tôi nghĩ đi thẳng đến đây bằng mọi phương tiện của tôi là hơn cả. Hôm qua lúc gần trưa, tàu Đài Bắc thả neo vào một vũng nổi với biển bằng một cửa biển hẹp. Khi đến bờ biển tôi thấy tàu Lý Ngư. Tôi nhìn qua ống nhòm thấy rõ ba anh và Công chúa đứng dựa vào bao lơn tàu. Tôi hiểu rằng bọn anh đi thu hồi kho vàng. Muốn có được kho vàng cho mình, tôi bèn đi theo bọn anh. Tôi và thủ hạ của tôi đã theo các anh cả buổi sáng. Không để ai nhìn thấy, chúng tôi chứng kiến việc thổ dân bắt bốn anh rồi mang đến nơi đây. Biết che đậy và giấu kín mình chúng tôi chờ họ đi đã xa mới vào hầm mộ này.

Tên sát nhân nghĩ một lát ngừng lời nhìn ngạo nghễ các người bị trói, lắc đầu nói tiếp:

- Tôi tưởng bọn anh chết hết nhưng hãy còn sống. Riêng thằng Jack Scare thà chết còn hơn.

Scare đứng thẳng ngay lên trong dây trói mắng:

- Tao còn sống lâu để trông thấy những thằng hung ác như loại mày bị tội chết treo cổ.

- Những lời chửi rủa của mày không làm não lòng ta đâu. Ta đã thấy thứ gì ta tìm, các thứ khác không cần.

Nói xong Zoltan chỉ vào những cây thánh giá hạ lệnh cho thủ hạ đem đi một cách nhanh chóng lên ngay tàu Đài Bắc.

Bảy tên cướp khiêng mỗi đứa một cây thánh giá nặng trĩu ra khỏi hầm mộ, Khi chúng đã đi ra khỏi cửa Zoltan còn quay lại nói:

- Ta định cho mỗi đứa một viên đạn vào đầu cho đỡ đau khổ nhưng ta để cho dân Papoue chăm sóc sinh mệnh của các người. Chào bà quý tộc và các ông quý phái.

Nói xong Zoltan cười vang, quay gót theo chân những tên tay sai của nó.

Chương 11

Trong hầm chứa hài cốt im lặng, không có tiếng động hoặc lời nói nào ngoài tiếng lách tách của bó đuốc đang cháy. Một lúc nghe thấy tiếng Scare kêu đau rên rỉ, Bob nói với Bill:

- Phải ra khỏi đây, phải cố đi Bill. Phải làm đổ tấm ván dày này trước khi dân Papoue chưa đến đây.

Nói xong hai anh cựa quậy cố hết sức lay tấm ván được chôn chặt xuống đất đá. Nửa giờ, rồi một giờ sau tấm ván vẫn đứng trơ trơ. Mồ hôi chảy đầm đìa khắp người. Hai anh thở dốc, một chốc lại phải nghỉ để thở. Công chúa Lã Bảo Châu thấy hai anh cố gắng hết sức cũng phải tham gia nói:

- Tất cả những nỗ lực của các anh cũng vô ích. Các anh tự tìm lấy cái chết. Không thấy chúng ta trở về, thủ hạ của tôi ở tàu Lý Ngư phải đi tìm. Chúng nó sẽ tìm thấy chúng ta.

Bill nói:

- Nếu chúng không đến chúng ta sẽ chết ở chỗ này không một lời an ủi. Không thể được Công chúa ạ. Tôi và thiếu tá có thói quen chiến đấu đến cùng khi còn hi vọng.

Hai người lại đem hết sức lực cựa quậy, quả nhiên sự gắng sức của hai anh tỏ ra đã có hiệu quả. Đất đá bọc xung quanh tấm ván lung lay rung chuyển, ngã nghiêng. Cuối cùng tấm ván nặng, to nghiêng xuống một bên rồi đổ ầm xuống sàn đá. Hai anh từ từ chui qua dây trói ra ngoài. Xong đó hai anh đến cởi bỏ dây trói cho Scare và Công chúa. Jack Scare sau khi được tháo hết dây trói thì ngã ngửa ra vì mất nhiều máu. Morane xé áo Scare xem vết thương, băng bó lại rồi cùng với Bill nâng anh ta đứng dậy hỏi:

- Anh có thể đi được không?

Scare gật đầu. Morane lại nói:

- Tốt rồi. Nhưng không được chậm trễ nữa, dân Papoue có thể quay lại đây.

Công chúa đứng canh ở cửa vào hầm hài cốt nói:

- Đường đi bây giờ không có ai, phải chạy trốn nhanh lên, đừng để mất thời gian.

Bốn người Bob Morane, Bill, Công chúa và Scare vịn vào vai Bill đi nhanh ra khỏi hầm mộ hướng ra biển.

Khi đi qua vùng đồi, tiếp theo là rừng rậm. Bob Morane đang đi đầu tự dưng đứng lại, chỉ tay ra phía trước nói:

- Không xa chúng ta mấy trong bụi cây kia có chừng năm mươi tên Papoue đang đi đến nẻo đó, phải trốn sang lối khác thôi.

Cả đoàn bỏ con đường đang đi, tiến vào con đường nhỏ dưới tán lá. Một chốc lại trông thấy dân Papoue từ xa, khắp người phết màu sắc sỡ, mang khí giới và nhìn cử chỉ của chúng biểu hiện chúng có sự gì mừng rỡ.

Bill nó i:

- Chúng mừng thắng trận đấy!

Công chúa nói:

- Chúng mừng đã tóm được chúng ta, nhưng chúng sẽ cắt hứng khi thấy chim đã bay. Tôi sợ chúng theo gót chúng ta ngay bây giờ.

Morane lắc đầu:

- Không chắc vì không thấy chúng đi đường vào hầm chứa hài cốt. Có thể chúng quay về làng.

Bốn người lại đi về hướng biển. Chẳng bao lâu đã đến chỗ để ca nô. Morane chỉ tay vào một rừng nhỏ đước, sú vẹt nói:

- Trước khi lên bờ, tôi phải đánh dấu cho dễ nhận.

Công chúa đang quan sát xung quanh thành linh chỉ tay vào một điểm trên bầu trời phía đông, sau một mũi đất cao nhô ra biển, đối diện với rừng đước và nói:

- Này nhìn xem ở chỗ ấy có chừng hơn mười con chim ưng lớn bay sà xuống, không thấy có con nào bay lên.

Morane đáp:

- Chúng nó ngửi thấy mùi xác chết. Chắc ở đó có nhiều lắm, phải đến đấy nhìn qua cho biết.

Bill nói:

- Nghe thấy tiếng trống đánh ở trong làng phía xa kia, có thể thổ dân Papoue đến ngay sau lưng chúng ta. Vậy theo tôi tốt hơn hết là đến đó bằng ca nô.

Một chốc tất cả đã ngồi trong ca nô. Hai anh Bob và Bill ráng sức cầm chèo cho ca nô chạy, lát sau đã đến bờ biển vòng vào mũi đất cao nhô ra biển. Sau khi cho ca nô đậu sát vào bờ, Bob, Bill và Công chúa nhảy xuống còn Scare vì yếu nên vẫn ngồi trong ca nô. Đi được một quãng, ba người tới chỗ đàn chim. Nghe tiếng động người đến, đàn chim bay vù đi hết. Dưới đất chỉ còn độ mười xác chết nằm còng queo giữa bảy cây thánh giá. Gần đấy có hai ca nô, một chiếc bị chìm trong cát. Bob và Bill nhận ra ngay xác chết là những tên cướp - thủ hạ của Zoltan. Chúng đã bị dân Papoue xông vào đánh và giết chết khi chúng sắp sửa chạy đi bằng ca nô.

Công chúa bảo Bob Morane:

- Tại sao chúng không đem những cây thánh giá đi theo?

Morane đáp:

- Có lẽ là vật thiêng liêng để thờ cũng như chúng nghĩ và từ lâu đã xảy ra nạn dịch đậu mùa cũng tại chúng mó tay vào.

Công chúa nói:

- Trong đám xác chết sao không thấy có Zoltan, hay nó đã trốn thoát rồi.

Morane nói:

- Thôi mặc nó, chúng ta nên đi mau đến tàu Lý Ngư.

Bill nhìn vào những cây thánh giá hỏi:

- Còn những cây thánh giá này, ta phải làm thế nào?

Công chúa lắc đầu nói:

- Ta suýt chết về những thứ đó và kéo theo cả các anh đấy. Những cây thánh giá đó đáng nguyên rủa, để nó ở đấy!

- Để nó ở đấy à? Các bạn chưa hiểu rõ nguồn gốc sự việc.

Hai anh và Công chúa quay lại thì thấy Scare lê đến nơi nói:

- Tôi không muốn có những cây thánh giá nhưng bây giờ nó đã đến tay chúng ta. Các bạn không thể biết nó chứa đựng tất cả hi vọng và tương lai cho tôi bằng những thứ gì có trong đó.

Bob rất hiểu. Bob hiểu là Scare sau khi đã được những cây thánh giá và của cải chứa bên trong thì không còn nghèo khổ, chắc chắn được về Luân Đôn quê hương anh, bảo đảm cho gia đình đời sống hạnh phúc yên vui mà anh hối hận đã bỏ đi xa vắng lâu ngày.

Bill nói:

- Mang những cây thánh giá đi chẳng có gì là phạm tội không cung kính thần linh, mà là một việc làm tốt lành.

Bill nói tiếp:

- Không biết Zoltan ra sao.

Morane nói:

- Có thể nó bị thổ dân Papoue bắt giam. Mặc kệ nó, để nó tự tìm cách giải thoát.

Trời sắp tối vẫn còn nghe thấy tiếng trống từ làng xa vọng lại.

Bill nói:

- Có lẽ đêm hôm nay có lễ hội. Dân Papoue sẽ đến hầm chứa hài cốt không thấy chúng ta, chúng sẽ đi tìm.

Lát sau Bill đã vác cây thánh giá đưa vào ca nô. Morane cũng giúp một tay đưa những cây thánh giá vào ca nô. Scare lê mãi nhưng sau cũng đến được.

Sau khi Công chúa đã lên ngồi trong ca nô. Bob Morane, Bill Ballantine hợp sức chèo ca nô đến tàu Lý Ngư, một lát sau đã thấy hình bóng nó trong buổi chiều tà.

Chương 12

Trong phòng riêng trên thuyền “Lý Ngư”, Công chúa, Bob Morane, Bill và Scare bốn người ngồi nói chuyện thân mật với nhau. Bảy cây thánh giá xếp trên sàn.

Lát sau Jack Scare được đặt nằm trên ghế tràng kỷ trải nhiều nệm. Bill Ballantine có nhiều kinh nghiệm trong nghề y tá bằng bó vết thương cho anh ta. Sau bao ngày Scare bị tù đầy, tra khảo, rồi mất máu do trúng tên, sức khỏe rất yếu, nhưng do được chăm sóc chu đáo và bồi bổ nên cũng không đáng ngại lắm.

Ba anh và Công chúa quan sát bảy cây thánh giá xem có thật ở bên trong chứa kho vàng không mà đã gây nên biết bao chuyện tranh cướp đẫm máu và chết chóc. Hay là ở bên trong rỗng tuếch chỉ chứa toàn là sáp ong và xi găng, kết quả của một câu chuyện hoang đường bịa đặt bởi một đầu óc mắc bệnh tâm thần.

Bill đưa mắt nhìn Bob Morane nói:

- Công chúa cho phép thừa thiếu tá, cứ liều mở ra xem!

Morane cúi xuống nhấc một cây thánh giá để lên bàn, sau đó lấy một cái kéo to đâm thủng lớp chì, cắt chì thành từng thỏi nhỏ. Vừa cắt anh vừa sợ mình đã phạm vào tội không tôn kính đức Chúa, nhưng sau anh nghĩ lại những cây thánh giá biểu các mục sư là của những tên ăn cướp chế ra rỗng ruột, chẳng có gì coi đó là linh thiêng.

Sau khi đã cắt hết lớp chì ở ngoài rồi đến ruột đồ đầy sáp ong đã khô và xi găng được cắt hết ra. Morane đổ hết ra bàn những viên ngọc đỏ màu sắc lóng lánh phản chiếu ánh sáng.

Jack Scare nằm trên tràng kỷ nhòm dậy tì vào khuỷu tay, mắt nhìn đầy vẻ thèm muốn nói lắp bắp:

- Tôi biết mà, tôi biết mà... Maloney không nói láo.

Tay Morane lại cắt hết lớp sáp khô, đổ ra kim cương, hồng ngọc, lam ngọc to như trứng chim. Khi đã lấy hết những viên ngọc quý trong bảy cây thánh giá đổ lên bàn thành một đồng lớn óng ánh thì tất cả đứng dậy ngắm nhìn núi ngọc ấy, chỉ các vị đế vương Trung Hoa mới có. Một lúc sau Bob Morane nói nhỏ với Bill và Scare:

- Tôi e rằng Công chúa mệnh danh là “Tai họa trong các biển Trung Hoa không để cho tính mệnh của chúng ta an toàn đâu. Công chúa muốn chiếm được tài sản đó làm của riêng.

Ba người đưa mắt nhìn về phía Công chúa xem thái độ như thế nào thì bất ngờ một tiếng quát lớn ngoài cửa:

- Công chúa không đoạt được đâu!

Ba người sững sốt quay lại thì thấy Zoltan - chủ chiếc tàu Đài Bắc tay cầm khẩu súng lục nói:

- Các anh tưởng là tôi chết hay là bị thổ dân Papoue bắt cầm tù và bị tra tấn. Nói thật với các anh là trong lúc thổ dân đang giết hại thủ hạ của tôi, tôi giả tảng ngã xuống đất bò đến một bụi cây rồi sang một khu rừng rậm mà không ai trông thấy. Tôi có ý chạy trốn cho nhanh tránh xa thổ dân. Khi đã thấy khá xa tôi trèo lên một ngọn cây, chờ chúng quay về làng. Lúc bấy giờ tôi

không nghĩ đến những cây thánh giá cùng kho vàng ở trong đó mà chỉ nghĩ đến tính mệnh an toàn. Khi đã ngồi trên cây khá lâu tôi trèo xuống thì thấy dân Papoue đã đi hết và các anh mang những cây thánh giá vào ca nô. Tôi nghĩ cách lấy lại kho vàng ấy định quay về tàu Đài Bắc cho tàu áp sát vào mạn thuyền trèo lên cướp lại, nhưng không rõ quân của các anh còn nhiều, ít thế nào. Tôi bèn nghĩ ra mưu kế khác. Đợi lúc tối trời tôi trèo vào ca nô của tôi chạy bằng mái chèo thẳng đến thuyền Lý Ngư. Không cho ca nô đậu ở phía trước gần mũi thuyền vì lúc bấy giờ các anh còn bận đưa những cây thánh giá lên bờ, tôi cho ca nô đậu ở phía sau mũi thuyền. Trời tối không trông thấy gì, một lúc nhìn mãi tôi mới thấy ánh sáng ở cửa sổ thành thuyền mở ra để hứng gió mát trong buổi đêm hè. Tôi cho ca nô ghé sát vào đây, leo lên vào trong ngồi đợi rồi lén đến đây.

Tên sát nhân ấy bật cười rồi nói tiếp:

- Cuối cùng tôi đã có mặt lúc các anh vào gian phòng này và được nhìn thấy Morane cậy những cây thánh giá.

Quay sang nhìn Morane, tên sát nhân gật gù cười:

- Tôi biết ơn anh đã làm tôi đỡ tốn công nhiều lắm. Công chúa Lã Bảo Châu tức giận giậm chân xuống sàn:

- Không được nói nữa Zoltan. Anh có bắn chúng tôi cũng không ích gì. Tôi không biết anh làm cách nào để cướp đoạt những viên ngọc quý kia. Chạy trốn sau khi anh đã giết chúng tôi ư? Chỉ cần nghe thấy tiếng súng nổ, thủ hạ trên tàu Lý Ngư chạy đến sẽ giết chết anh ngay.

Zoltan ngay lúc đó chạy đến đồng ngọc định vơ hết vào một cái bao bằng da thì thấy tên Hi béo phì nấp sau tấm bình phong dựng gần Cổng chúa kêu to ngăn cản Zoltan không cho lấy. Zoltan giờ súng ra bắn hai viên đạn vào người Hi nhưng Hi chỉ bị thương. Morane thấy thế chạy đến đập mạnh vào tay Zoltan, súng văng ra ngoài gần chỗ Hi nằm. Zoltan mất súng nhưng còn đủ sức hung hăng, chạy đến Morane đâm vào bụng, nhưng Hi vừa nhặt được súng nhòm dậy ngấm bắn vào Zoltan. Bị đạn bắn trúng tim, hấn giẫy đành đạch một lúc rồi tắt thở.

Bob Morane, Bill, Jack Scare và Công chúa đang ngồi bỗng dựng quay về phía cửa sổ ở thành thuyền vừa mới có một tiếng súng nổ nữa...

Trên mặt béo phì của Hi nở một nụ cười, bàn tay phải mập, mềm cầm một khẩu súng nòng hẫc còn bốc khói. Hấn kêu ú ớ:

- Zoltan có lỗi đánh tôi, có lỗi...

Rồi nụ cười xẹp dần, mặt biến dạng thành một khối như thạch, không có hình dáng gì. Bàn tay mập, mềm xoè ra đánh rơi khẩu súng xuống sàn. Thân hấn đu đưa lúc lắc, nhún lên nhún xuống ra đằng sau thuyền rồi biến mất, chỉ còn nghe thấy tiếng “ùm”, thân hấn rơi xuống biển đen ngòm...

Chương Kết

Thuyền Lý Ngư đã nhổ neo từ nhiều giờ, những cánh buồm được giương lên hết để chạy nhanh trong đêm tối bỏ xa tàu Đài Bắc ở đằng sau. Trong tận cùng một vùng biển đã dành hai ngôi mộ thủy thủ để chôn cất Zoltan và Hi.

Bob Morane, Bill, Jack Scare và Công chúa ngồi trong tư thất. Trước mặt họ là một đồng ngọc quý vì nó mà Zoltan đã thiệt mạng. Ba người, trừ Công chúa băn khoăn, suy nghĩ không biết nên xử trí việc này thế nào.

Bob Morane và Bill đứng dưng trước đồng ngọc và đoán Công chúa không nỡ hại đến tính mệnh mình. Jack Scare say mê ngắm nhìn những viên ngọc tỏa sáng lấp lánh các màu đầy thích thú được chia phần vì đó là tất cả niềm hy vọng và tương lai của anh ta. Có ngọc Scare mới trở về được với vợ và con gái và đảm bảo cuộc sống chắc chắn an toàn sau này.

Sau một lúc Morane mới lên tiếng, hất cằm chỉ vào đồng ngọc hỏi Lã Bảo Châu:

- Cô toan tính làm gì với đồng ngọc quý kia, cô nương Lã?

Cô gái Trung Hoa mỉm cười, nét mặt, khoé mắt không còn nét cứng rắn. Có thể nói nữ hải tặc đáng sợ ấy hình như tâm hồn đã chết. Lã Bảo Châu đáp:

- Tôi tính làm gì ư? Thật đúng. Nếu không có các ông thì tôi đã chết không còn sống đến giờ phút này nữa, hoặc chết bởi thổ dân Papoue tra tấn hãm hiếp hoặc chết bởi Zoltan và những đồng lõa của hắn ta. Các ông tưởng là tôi định chiếm làm của riêng tôi cả đồng ngọc mà các ông đã tốn bao công lao khó nhọc hơn tôi rất nhiều mới có được. Tôi đề nghị: Chúng ta chia đồng ngọc thành bốn phần đều nhau, mỗi người lấy một phần. Chỉ cần một phần cũng sẽ trở nên giàu có.

Bàn tay của Bob Morane từ từ để vào bàn tay Công chúa, nói:

- Tôi hy vọng mãi vào Công chúa nói câu như thế nhưng tôi còn một điều mong mỏi muốn bày tỏ.

Lã Bảo Châu không nói gì, vui vẻ, nét mặt như một nữ thần Á Đông quay về phía Bob. Anh tiếp tục nói:

- Tôi mong muốn Công chúa từ bỏ cuộc sống phiêu lưu mạo hiểm này đi, đến một chỗ nào đó làm cho mọi người quên và Công chúa quên dĩ vãng đi. Tôi không muốn nghe thấy một ngày nào đó tin Công chúa bị bắt, bị giam cầm và có thể bị giết chết. Công chúa đã khá giàu sang, đủ sống một cuộc đời bình thản, khỏi nguy với tất cả kẻ thù.

Như có một lớp sương mù che cái nhìn tươi sáng của Công chúa. Lã Bảo Châu nói, tiếng không rõ:

- Thật thế, tôi giàu, rất giàu và những viên ngọc kia chỉ là phần nhỏ thêm vào kho tàng của tôi. Nhưng biệt danh "Tai nạn trong các biển Trung Hoa" không biết có thể dễ quên không?

Cô hạ giọng xuống nói rì rầm: "Làm cho mọi người quên đi. Được không?"

Bob nói: "Có thể được lắm!" Anh cười rồi nghĩ thầm không bao giờ thất vọng vào một việc gì.

Quý dữ có thể một ngày trở thành thầy tu khổ hạnh.

Anh đưa mắt nhìn sang Jack Scare thấy anh này đang khóc.

Bob Morane và Bill trao đổi với nhau bằng một cái nhìn đầy ý nghĩa và cùng chung ý nghĩ. Hai anh đã không mất nhiều thì giờ trong những ngày cuối cùng này, không phải vì những viên ngọc quý là phần thưởng tốt đẹp nhất dành cho các anh mà điều chắc chắn rõ ràng đó là các anh đã đem lại hy vọng cho một người cùng khổ và sự thay đổi tình cảm hướng thiện cho một nữ chúa hải tặc “Tai họa các vùng biển Trung Hoa”.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>